



NGƯỜI RẠCH GIÁ

LÁ THƯ SỐ 40, ÚC CHÂU - THÁNG 10 NĂM 2007

Trong số này:

Bông Hồng Trắng Hay Đỏ	1
Thơ: Mẹ Già, Lan Úc	5
Phải Chi Vấn Đề Đơn Giản Hơn	6
Thông Điệp từ Ma	8
Ở Đợt Trần Gian	10
Thơ: Bốn Mùa Thương Nhớ	12
Thơ: Mẹ, Tiếng Xưa	13
Chuyện Tâm Phào	14
Lời Cám Ơn	16
Tin tức Hội Ngộ	18
Danh Sách Đóng Tiền Tham Dự Hội Ngộ	19



Chỉ còn 3 tháng nữa là đến ngày Hội Ngộ Thầy Trò Kiên Giang. Những chuẩn bị của BTC hơn năm qua, nay bước vào giai đoạn cuối. Theo như tin tức chúng tôi ghi nhận được thì thầy cô và quý vị ở các nước ngoài Úc gặp trở ngại giá tiền máy bay rất cao vào những ngày cuối năm. Thật ra BTC không còn dịp nào khác hơn thời điểm đã định sau khi đã cân nhắc vấn đề tổ chức và thời tiết. Tuy nhiên, BTC đã nhận được những cố gắng tham dự hết sức khích lệ của các thầy cô và quý cựu học sinh Kiên Giang khắp nơi. Chúng ta hân hoan chào đón thầy cô, và bạn hữu. Chúng ta sẽ cố gắng tối đa để mang lại những giây phút vui tươi, ấm cúng và khó quên trong những ngày hội ngộ. Chúng ta hãy cùng nhau chia sẻ những công việc cần thiết để tạo được một kỷ niệm đẹp. Việc ghi tên tham dự cần được tiến hành nhanh

chóng để chuẩn bị sắp xếp cho chu đáo. Xin vui lòng ghi tên gấp với BTC. Chúng ta hãy cùng nhau phổ biến tin tức hội ngộ, kêu gọi tham gia vì rất khó có dịp tổ chức ở Úc. Chúng ta phải động viên lẫn nhau, đồng tâm hiệp lực cho một Hội Ngộ Thầy Trò Kiên Giang thân ái. Một cây làm chẳng nên non. Ba cây chụm lại nên hòn núi cao. Công việc càng nhiều chắc thề nào cũng có sơ sót. BTC kính mong thầy cô và quý vị thông cảm và bỏ qua cho.

Lá thư Người Rạch Giá sẽ cố gắng hết sức để hỗ trợ thông tin, liên lạc. Chúng tôi sẽ dành nhiều trang cho việc phổ biến tin tức hội ngộ trong hai tháng tới.

Chúng ta hãy hẹn nhau hội ngộ tại thành phố Sydney. Cùng về đây với tâm tình thầy trò, bằng hữu.

Kính chào,

Người Rạch Giá

BÔNG HỒNG TRẮNG HAY ĐỎ?

* **Lâm Kim Loan**

Sau cú điện thoại của em gái tôi, vào lúc 7 giờ 20 sáng ngày thứ Ba, 10 tháng 7 vừa qua, tôi biết tôi đã dự đoán sai về cách từ biệt cõi đời, cách chết của má tôi.

Khi tôi còn nhỏ, bên bà, nhiều lần tôi thấy bà thở hắt ra mạnh và nhanh. Bà bảo là do làm công chuyện nhiều nên bị mệt. Mệt như vậy mà cũng ráng rặn ra cho ba tôi và cho đời tám trụ, trong đó có con nhỏ lóc chóc đủ chuyện lăm trò này. (Má tôi thường nói tôi bị Mẹ Bà nắn lộn, lẽ ra tôi là con trai mới phải. Dì tôi nói tại má tôi sanh trước ngày tháng Trời định nên Mẹ Bà chưa kịp gắn cho tôi "trái ớt hiểm").

Tôi bảo lãnh ba má tôi qua Sydney khi ông bảy mươi bảy tuổi và bà được bảy mươi. Khám sức khỏe mới biết van tim bà bị hở và bị suy hoá xương. Ở Úc, tôi cùng bác sĩ chuyên khoa lo trị liệu cho bà, nhưng bệnh càng tệ dần theo tuổi già.

Khoảng mấy năm nay, má tôi mệt và đau lưng nhiều hơn, dù đã dùng nhiều thuốc ở liều lượng cần thiết cho bệnh của bà. Hơn năm nay, tôi dọn má tôi về sống chung với đứa em gái vì nó làm việc ở nhà, có thể trông coi bà kỹ lưỡng hơn. Tôi làm việc ít lại để có thì giờ lui tới thăm bà.

Tim của má tôi đập không đều, lúc nào tôi cũng nom nớp sợ trái tim càng mỗi mòn theo thời gian, một ngày nào đó, bà ngủ mà không bao giờ thức dậy nữa. Mỗi thứ Sáu từ hơn một năm nay là ngày tôi dành cho má tôi. Giúp bà tắm, dọn cơm, trò chuyện, đọc báo, bóp tay chân... Mỗi lần có việc bận vào ngày thứ Sáu, tôi thăm bù vào tối thứ Năm hoặc sáng thứ Bảy. Tôi không muốn bỏ qua dịp thăm má tôi mỗi tuần với tâm trạng, lỡ tim má tôi

(Xem tiếp trang 2)

(Tiếp theo trang 1)

ngừng đập thình lình, không gặp bà thì tiếc biết bao! Má tôi sợ nhất hai điều xảy ra ở tuổi xế bóng của bà: Bị mù và phải vào trại dưỡng lão. Bà đã bị ám ảnh từ bệnh mù lòa của ba tôi. Ám ảnh về trại dưỡng lão mà ông đã nương nhờ hơn một năm cuối của đời ông.

Sáng hôm đó, ngày Mười tháng Tám, em tôi qua điện thoại: "Chị đến coi sao má sáng nay không nói được, chỉ ư ư, cũng không đứng lên được". Tôi đoán ngay, má tôi bị tai biến mạch máu não (stroke).

Kết quả Scan não bộ ở phòng cấp cứu bệnh viện Fairfield cho biết, má tôi bị một cục máu làm nghẹt và ảnh hưởng gần trọn bán cầu não bên trái, có cả xuất huyết não. Do đó má tôi bị liệt bán thân bên phải và vùng trung tâm ngôn ngữ trên não nên bà không nói được, chức năng nuốt cũng bị ảnh hưởng.

Cách nay mấy tháng, khi giúp bà tắm, má tôi hỏi: "Sao lúc này má bị bầm đù chỗ, giống như bị Ma Chó cắn quá vậy?" Tôi tức cười trả lời: "Không có Ma Chó hay Quỷ Mèo nào đâu má ơi. Con có cho má uống một viên thuốc Cartia màu vàng cam làm máu hơi loãng để máu khỏi đông trong mạch nên má mới bị bầm như vậy đó". Mấy ngày sau má tôi cho biết là bà đi đại tiện có máu. Tôi ngưng viên Cartia và đề nghị đem bà đi soi ruột, nhưng bà từ chối: "Sống đến tuổi này má không còn ham sống nữa, vừa đau lưng, ăn uống không ngon, mệt tim hoài. Má muốn đi theo ba con càng sớm càng tốt"... Vậy là bà quyết định ngưng uống thuốc chống đông máu, kết quả là mấy tháng sau, biến cố xảy ra. Lần đầu tiên má tôi vào bệnh viện ở tuổi chín mươi. Các bác sĩ ngạc nhiên cho đến tuổi này, má tôi không có một hồ sơ bệnh lý lưu trữ.

Không nói được và nuốt bị sặc nhưng má tôi vẫn tỉnh táo. Bà nhận diện được người thân và trả lời các câu hỏi bằng cách gật hay lắc đầu. Ước gì má tôi nói được! Nếu không nói được thì ước gì má tôi liệt bên trái để bà còn viết lên được những ước muốn của bà!

Ngay ngày đầu tiên má tôi nằm bệnh viện, tôi đã đăng báo và lên mạng tìm bác sĩ thay tôi chăm sóc bệnh nhân tại phòng mạch tư của tôi. Tôi muốn dành thì giờ săn sóc má tôi toàn thời trong lúc này. Tôi không muốn năm mươi năm sau, khi đã mất mẹ, một ngày nào, đó tôi sẽ hối hận vì sao tôi không nghỉ làm hẳn để chăm sóc má tôi. Cũng như tôi đã từng ray rứt vì sao tôi đã không làm việc ít giờ hơn lúc mới mở phòng mạch, để có thì giờ chăm sóc các con tôi nhiều hơn khi chúng còn thơ.

Mười hai tháng Bảy là sinh nhật chín mươi của má tôi, hai ngày sau khi má tôi nhập viện. Chị em tôi, mỗi người nấu một món như những năm trước. Chỉ khác là lần này mỗi đứa chỉ mang một cái hộp nhỏ

đựng chút thức ăn đã xay nhuyễn: bí hầm, cháo cá, tàu hũ, xúp... Xung quanh giường bệnh, mỗi đứa thay nhau đút cho mẹ phần của mình. Mỗi phần má tôi chỉ ăn được vài muỗng, cũng đủ làm chúng tôi vui hơn hờ. Buổi tối hôm đó, tôi lấy miếng tã lót của ba tôi dùng lúc trước, bịt cho mình. Đêm nay tôi sẽ "liệt" như má tôi. Tôi quyết định cả đêm sẽ không lăn trở, và đi tiểu trong tã để chia sẻ hoàn toàn những khổ sở má tôi đang và sẽ gánh chịu trong thời gian này. Nhớ lại khi ba tôi mới bị mù, tôi đã bịt mắt mình và quờ quạng từ giường ngủ của ông, lần mò đến bàn rửa mặt, nhà vệ sinh, đến phòng ăn... để tìm cách làm những mẩu chốt giúp ba tôi định hướng dễ dàng hơn. "Ba lần theo sợi dây này là đến nhà vệ sinh nè". "Khi đến đây, ba vịn hai tay lên khung cửa rồi quơ tay về phía mặt, là đựng cái ghế của phòng ăn. Ba nhớ quơ tay thấp ngang bụng thôi nghen..."

Bác sĩ bệnh viện dùng Aspirin làm tan cục máu bầm với hy vọng giúp má tôi phục hồi chức năng cơ thể. Vào ngày Chủ Nhật của tuần thứ hai, má tôi bị xuất huyết ruột rất nhiều do phản ứng phụ của Aspirin. Bác sĩ bệnh viện quyết định ngưng mọi trị liệu như một cách đầu hàng bệnh lý của bà. Tôi biết về lẽ tử sinh, có sinh phải có diệt. Má tôi cũng đã sống gọi là thọ. Tôi cũng không còn ở cái tuổi phải bám riết theo mẹ để được sinh tồn. Vậy mà trước đôi bờ sinh tử của mẹ, tôi bị chao đảo thật nhiều dù đã chuẩn bị tinh thần.

Buổi ăn gia đình chiều hôm đó, có cả chị Mai Hoa từ Canberra xuống thăm má tôi, cô bạn tôi quen biết lúc ở Kuala Lumpur, Mã Lai, năm 1978, những ngày trước khi được định cư ở Úc. Vào ngày cuối tuần nên các con tôi có mặt đầy đủ, đặc biệt để đến thăm bà Ngoại. Tôi bàn với chị Hoa, nấu những món mà lúc còn khỏe, má tôi thường nấu cho các cháu ăn: sườn ram, đùi gà ướp nướng, canh củ cải mặn nấu với giò heo. Khi các món ăn đã dọn lên, tôi chỉ tay vào một món và hỏi con gái út: "Con biết món này gọi là gì không?". Nó nói: "Sườn ram". Tôi xoay qua thằng con trai và chỉ món khác: "Còn món này?". Nó chột la lên: "Bà Ngoại!". Rồi cả ba con tôi đều khóc thành tiếng. Những người trong bàn cũng chảy nước mắt...

Những ngày tiếp sau đó, má tôi khi tỉnh khi mê. Mỗi lần bên giường bệnh má tôi, tôi không đọc sách nữa, mà dùng thì giờ đó cho má tôi xem lại những hình ảnh cũ của ba má tôi và các con cháu để gọi lại trí nhớ cho bà. Đút cho bà ăn từng muỗng cháo nhỏ khi bà khá tỉnh táo, tôi cảm thấy mình đang đóng ngược vai trò của má tôi hơn năm mươi năm về trước. "Ừm, má giỏi lắm, ha ha ha" khi bà chịu há miệng cho một miếng cháo. Kèm theo, tôi thường bà một nụ hôn. (thường cho mẹ hay thưởng cho

(Xem tiếp trang 3)

(Tiếp theo trang 2)

chính tôi). Cái miệng móm không có hai hàm răng giả càng móm hơn. Môi trên và môi dưới thành một lần ngang nhóp nhép rất dễ thương. Tôi thèm được nghe lại cái giọng nói truyền lịnh của bà qua điện thoại. "Loan, qua má biểu làm cái nầy cho má chút coi", "Qua coi sao ngón tay má bị đau hồi nãy tới giờ chưa hết".. Có bác sĩ trực hai mươi bốn trên hai mươi bốn mà. Tôi lái xe chạy "cái rẹt" qua nhà em tôi. Vừa đi vào, tôi vừa nói lớn đủ cho má tôi nghe với bệnh lãng tai của bà: "Nhông nhèo ơi, hôm nay nhông nhèo gì nữa đây?" Má tôi đưa ngón tay cho tôi coi. Xem tới xem lui có thấy gì đâu, nên tôi trả lời: "Má biết ngón tay má bị gì hông? Nó bị bệnh nhông nhèo giống má rồi đó, hi hi hi..." . Sự có mặt của tôi làm bà yên tâm hơn là cần thiết.

Tôi đã cắt trĩ lùi mười ngón tay xinh xắn, cởi hết mấy chiếc nhẫn làm trang sức. Hai bàn tay trần trụi, nguyên thủy trông cũng ngộ ngộ. Làn da tuổi chín mươi của má tôi mỏng như giấy, thêm bị ứ nước vì suy tim, chỉ cần một vết trầy xước nhỏ cũng đủ rách tươm và rướm máu. Vừa thoa bóp, tôi vừa hôn mặt má tôi, hôn lưng, hôn cả bàn chân sưng phù vì đã ngưng thuốc xổ tiêu. Chỗ nào cũng là da thịt của người mẹ. Khi má tôi ngủ, tôi ngồi đối diện và im lặng ngắm bà. Khoảng cách giữa tôi và má tôi tuy cố định, nhưng càng lúc tôi càng xa bà qua từng tiếng tích tắc của thời gian.

Nói về hôn hít, dù ôn trí nhớ thật kỹ, tôi nhớ má tôi chưa bao giờ hôn tôi hoặc bất cứ đứa con nào. Ngoại trừ mấy năm gần đây, sau khi hôn bà, tôi thường đưa gò má vào mũi má tôi và nói: "Má hôn con một cái coi, hít mạnh nhe". Lúc còn sống, ba tôi nhiều lần nói cho chúng tôi biết: "Ba biết má con thương ba lắm chớ, nhưng ngộ nghen, bà chưa bao giờ hôn ba một cái". Tôi hỏi má tôi: "Sao má hông chịu hôn ba vậy má?". Má tôi có vẻ bẽn lễn: "Hôn làm chi, kỳ cục". Trời đất! Không chịu hôn chồng, chỉ chịu để cho chồng thôi. Tôi tưởng tượng khi ôm nhau, chắc bà đưa tay úp mặt dù đã tắt đèn tối hù. Hèn chi tụi tôi, đứa nào đứa nấy đều đen thui đen thui. Má tôi cũng hay dạy chúng tôi: "Có thương thì để trong bụng". Tôi ngược lại giống ba tôi, thương thì phải "biểu diễn" bộc lộ mới chịu nổi. Con gái giống cha, sao không giàu ba họ như ông bà nói vậy cả?

Khi má tôi nằm bệnh khoảng hơn ba tuần, "lối xóm" đối diện với giường bà là một người đàn bà người tây phương trạc bảy mươi. Mấy ngày đầu tôi chỉ gật đầu chào bà. Bà bị liệt bên trái, ăn uống có vẻ ngon lành. Không có người thân nào thăm viếng bà trong những ngày này. Một hôm, đang lui cui thoa bóp cho má tôi, tôi xoay đầu nhìn bà và mỉm cười vu vơ.

Bà lên tiếng:

-Cô là con gái của bà ấy phải không?

- Dạ phải.

- Thật là tuyệt vời.

Ánh mắt bà vui vui, giúp tôi bắt đầu khơi chuyện:

-Bà có con không?

-Tôi có một đứa con trai và hai đứa cháu nội. Tôi có hình của chúng nó.

Bà đưa tay kéo ngăn tủ, mở chiếc ví nhỏ và đưa lên cho tôi xem. Tôi đến gần để nhìn cho rõ. Hình hai vợ chồng rất xứng đôi va hai đứa nhỏ, một trai một gái rất xinh xắn. Bức ảnh nói lên được hạnh phúc của một đơn vị gia đình nhỏ qua nét mặt của bốn người.

-Chúng nó làm việc ở Nhật, hai năm rồi, chúng không liên lạc với tôi.

Tôi nghe tim mình se thắt. Không dám nhìn thẳng mặt bà. Má tôi đã say ngủ. Tôi giả bộ đi rửa tay để cắt ngang câu chuyện, mà tôi đoán biết sẽ làm cả bà và tôi buồn nhiều hơn vui.

Tôi bước ra cửa sau bệnh viện, tản bộ gần sân Golf, miên man nghĩ về gia đình người con. Họ có biết mẹ họ đang bệnh và rất cô đơn không? Những đứa con đang quay cuồng với nhịp sống đời, nên không có thì giờ nghĩ về hoặc trở về thăm mẹ? Hay tai nạn khủng khiếp nào đó đã cướp đi mạng sống của họ? Tôi mong sự thật là điều thứ nhất, để một ngày nào đó, khi biết buông bớt những hệ lụy trong kiếp nhân sinh, lá sẽ rụng về cội.

Buổi tối đó, sau khi lo cho má tôi xong, trước khi về, tôi qua đắp mền cho bà.

Bà nhìn tôi với cặp mắt biết ơn. Tôi đặt lên trán bà một nụ hôn và chúc bà ngủ ngon. Nụ hôn của tình đồng loại. Mấy đêm sau đó tôi đều làm như vậy, tôi cũng đắp bóp cho bà nhưng ít thôi. Những nụ hôn sau đó của tôi là những nụ hôn "dùm" âm thầm cho con trai, con dâu và hai đứa cháu nội của bà. Những ngày sau đó, mỗi lần sờ má tôi, tôi kéo màn cho bà khỏi tủi thân. Vài hôm sau nữa bà được dời qua khu hồi lực. Tôi chúc bà may mắn, an vui. Thầm lặng, tôi mong một ngày không xa lắm bà sẽ nhận được thư con trai, trong đó có câu: "Mẹ ơi con yêu mẹ lắm, con và gia đình sẽ về thăm mẹ..."

Tuần qua, một người bạn trong nhóm thiền của thầy Nhật Hạnh rủ tôi dự Lễ Bông Hồng Cài Áo. Những người tham dự sẽ được cài lên ngực một bông Hồng đỏ nếu mẹ còn sinh tiền, bông Hồng trắng nếu mẹ đã quá vãng. Tôi bằng lòng đi ngay, vì biết đâu, đây chẳng là mùa Vu Lan cuối tôi còn được may mắn cài một bông Hồng đỏ thắm lên ngực! Ba má tôi theo Đạo thờ cúng ông bà tổ tiên. Tôi không có thói quen đi chùa. Ba tôi hay nói "Phật tại tâm". Tôi dạy lại các con lời ông dạy: "Sống sao cho đầy, đầy mà không đổ càng hay" , "Điều gì con không muốn người ta làm cho mình, thì mình đừng làm cho

(Xem tiếp trang 4)

(Tiếp theo trang 3)

người khác". Tức cười các con tôi, chúng hay vuốt đuôi các câu này vì chúng đã thuộc nằm lòng. Tôi vừa nói: "Sống sao cho đây," là ba đưa đồng thanh: "Đây mà không đỡ". Con gái lớn tôi: "Chim ngồi không bắt, sao bắt chim bay" (lẽ ra: chim đậu không bắt, lại bắt chim bay). Con trai tôi hỏi nhỏ: "Người ta nói Phật ở chùa, sao má nói Phật nằm trong bụng?"...

Số Trời hay sao, má tôi tự động ngưng chảy máu ruột. Bác sĩ cho uống thuốc lại và bà tỉnh táo hơn. (Đương nhiên lần này, không có thuốc loãng máu). Nhưng, càng tỉnh má tôi biết rõ bà bị liệt nửa người. Mặt bà buồn dào dào, bà hay nhìn ra khung cửa sổ của bệnh viện. Ngày nắng, bữa mưa. Sáng sương mù giăng giăng, trưa nắng vàng rực rỡ. Với bệnh hoạn này, thân thể này, ngày cũng như đêm, Thu vàng hay Đông xám, bà biết bà sẽ lặng lẽ "sống" theo thời gian trôi qua, ngày nào cũng sẽ giống ngày nào!!!

Tuần lễ thứ sáu, má tôi nhất định không uống thuốc và từ chối mọi thức ăn. Bà ngậm miệng rất chặt và khoát tay khi y tá hoặc chúng tôi mang thuốc hoặc thức ăn đến. Bà muốn quyết định những ngày cuối của đời bà. Tôi rất rành má tôi, một người đàn bà rất tự lập và cứng cỏi - (Hồ mẫu sinh hồ tử). Chị em tôi năn nỉ cách nào, dụ khị cách gì bà cũng nhất định không chịu hé miệng. Bác sĩ chuyên khoa nói, bệnh nhân có quyền quyết định cuộc đời mình. Ngày thứ ba sau khi tuyệt thực, má tôi ốm rất nhiều. Buổi chiều tôi về nhà ăn cơm, mỗi lần và cơm vào miệng, tôi chảy nước mắt và nuốt không trôi, má tôi như hiện ra trước mặt tôi với đôi mắt sâu hoắm, mất thần.

Mấy chiếc xương sườn càng hiện rõ dưới làn da mỏng khi tôi xoa kem lên ngực bà, đôi vú đầy đặn ngày nào nay đã xẹp khô. Đôi vú một thời là bầu sữa ngọt ngào đầy dinh dưỡng mớm nuôi đàn con tám đứa. Tự dưng tôi muốn bú vú má tôi như lúc tuổi chưa thôi nôi. Tôi cúi xuống nức nức vú của mẹ. Không có làn sữa nào chảy vào miệng, nhưng tôi nghe một luồng điện chạy rần rần khắp châu thân. Ngày thường, khi tôi đưa tay mân vú bà, bà hay gạt tay tôi ra: "Con khi, đừng có giỡn". Hôm nay lại khác. Tôi cảm được bàn tay của má tôi đặt lên đầu tôi, vuốt tóc tôi nhẹ nhẹ. Có thể má tôi đang nhắm mắt hồi tưởng về những ngày xa xưa lắm. Kỷ niệm của nhiều khoảng đời có lẽ đang chảy tràn trong lòng bà như giòng sông ngập nước trong những ngày mưa lớn, như những trũng sâu của lỗ kiến hang cua. Thuở thôn nữ, đoạn lấy chồng ra tỉnh, thời gian tảo tần làm vợ làm mẹ, những ngày xa quê hương làm quen với nước người, và, bây giờ sắp chết bỏ xác nơi xứ lạ... Ở nghĩa trang Liverpool, ba tôi đã nằm ở đó chờ má tôi từ hơn hai năm nay.

Những ngày ở trại dưỡng lão, có lần ông nói với tôi, ông mong được về nhà nằm cạnh má tôi để nghe tiếng thở của bà ! Má tôi sẽ được chôn nằm cạnh ba tôi, để vĩnh viễn hai xác thân dù mục rã theo thời gian, nhưng sẽ đời đời bên nhau... Tôi quay quắt với biết bao ý tưởng của quá khứ gần xa, của những ngày sắp tới. Trong khoảnh khắc ấy, tôi mong một mãnh lực vô hình nào đó sẽ hất tung tôi lên thành muôn mảnh vụn. Ngàn mảnh vụn quay tít những vòng ly tâm, tách bỏ vại vốc và bụi đời đã bám đầy tôi trong mấy chục năm nay. Hữu thể đó sẽ quay ngược những vòng thu tâm, đong đầy lại tâm hao tình kiệt, tình lợt và tụ lại thành một hải nhi trần trường, tinh khiết, cuộn tròn, thu nhỏ, chui ngược vào bụng má tôi, một chốn bình an. Nơi không có ganh ghét, lọc lừa, hận thù, đổ kỵ, cô đơn và đau khổ. Nơi không có những tình cảm mà tôi không thể đáp trả, hoặc những ân tình tôi không thể đền bù. Nơi tôi được ru ngủ bằng nhịp tim nhịp nhàng của người mẹ và được hưởng thứ hạnh phúc tuyệt đối.

Còn một tuần nữa là Rằm tháng Bảy, lễ Vu Lan. Má tôi sẽ sống thêm được mấy ngày nữa? Tôi sẽ cài bông Hồng trắng hay đỏ vào mùa Vu Lan năm nay? Màu trắng tôi thường rất thích: màu áo học trò quần quít tuổi vào yêu, màu của trang thư ngập ngừng chưa được viết thành lời tỏ tình mộc mạc. Màu của trắng khuyết lại tròn từ những vòng quay vũ trụ. Tôi nhắm mắt tưởng tượng lần đầu, nếu tôi phải cài lên áo một bông Hồng trắng bết, tang tóc. Tôi hình dung, lúc đó tay tôi sẽ run rẩy, run rẩy đến chiếc kim gài đâm vào ngón tay chảy máu. Nỗi đau xác đau lòng làm trái tim thất lại đẩy máu thành dòng, lún phún lên đóa Hồng trắng càng lúc càng nhiều thêm, và, màu đỏ của máu sẽ thay dần cho màu trắng của hoa. Màu đỏ từ máu do má tôi truyền sang khi tôi hãy còn là một bào thai nhỏ xíu. Giả dụ, nếu tôi phải cài trên ngực một bông Hồng trắng. Với tôi, nó vẫn là một màu đỏ thắm, vì, "má ơi, má vẫn sống mãi trong con".

(Mùa Vu Lan 2007)

***Lâm Kim Loan**



Mẹ già.....

* Gửi chị, xin chia sẻ một niềm đau.

Em gửi chị
Một đóa hoa hồng màu trắng
Tình khô
Cùng với nỗi buồn hiện hữu
Thấu tâm can, nát cõi lòng
Ngày Mẹ mất
Mẹ già như chuối ba hương
Như xôi nếp một, như đường mía lau
Đời con rồi sẽ lao đao
Từ đây vắng tiếng, ngọt ngào mẹ nhắn
Buồn vương tiếng mẹ cần nhân
Cái con hà bá, cái thằng mắc toi
Mẹ tôi, người đã về trời
Đàn con ở lại, một đời buồn thương
Mẹ già về lại quê hương
Hồn về Giồng Đá, xác vương chốn này
Còn đâu tình mẹ đong đầy ...
Từ đây và mãi những năm sau nữa
Đến mùa Vu Lan báo hiếu
Tự đáy lòng
Em hát khẽ vài ca khúc
" Lòng Mẹ bao la như biển Thái Bình dạt dào
Tình Mẹ thương con như ngọn sóng triều rì rào
Tiếng ru muôn đời ... "
Em bỗng ngậm ngùi, tủi thân
Bật khóc một cách ngon lành

Lan Úc 'Sydney Rock Orchid'

Úc châu đất rộng người thưa
Tiết trời nhiệt đới bốn mùa
Quê hương may mắn nhiều quặng mỏ
Đất nước hiền hòa thuận gió mưa
Mệnh mông đất rộng thú phát triển
Lá thấp rừng non lan đong đưa
Cảm ơn nước Úc, ơn người Úc
Lan Úc tặng cha để làm quà

Melbourne 02/09/07 Phong Lan
Kỷ niệm ngày [Father Day] của Úc.02/09.



VĨNH HÒA HIỆP

PHÂN ƯU

Chúng tôi vừa nhận được tin buồn thân mẫu của chị Lâm Kim Loan và chị Lâm Lệ Liễu:

**Bà quả phụ Lâm Thiện Trung
nhũ danh Phương Thê Vân**

vừa từ trần ngày 7 tháng 9 năm 2007 dương lịch
tức ngày 26 tháng 7 năm Đinh Hợi âm lịch
Tại Bệnh Viện Fairfield, Sydney

Hưởng thọ 90 tuổi

Chúng tôi thành kính chia buồn cùng gia đình hai chị. Nguyên cầu hương linh bác Phương Thê Vân
sớm tiêu diêu nơi miền cực lạc.

Đồng kính phân ưu

Cô Hàn Thị Lan Khanh, Thầy Nguyễn Văn Trục & cô Tường Vi, Thầy Nguyễn Kim Khải & cô Tuyết, Thầy Trần Thanh Hân, Thầy cô Nguyễn Văn Hà, Trần Thanh Liêm, Trần Thanh Vân, Trần Văn Thông, Phan Mỹ Vân & Ly, Huỳnh Bá Tươi & Ngọc và toàn thể Ban Tổ Chức Hội Ngộ Thầy Trò Liên Trường Kiên Giang Úc châu 2007.

Phải Chi Vấn Đề Đơn Giản Hơn

Ngày hôm qua, một người bạn già chuyển đến tôi những câu châm ngôn của Trung Quốc, nhưng lại viết bằng tiếng Anh. Những câu châm ngôn này bàn về vấn đề sự hữu ích của tiền bạc và sự vô dụng của nó; thí dụ như tiền có thể mua một căn nhà, nhưng không mua được một mái gia đình ấm cúng.

Phản ứng đầu tiên của tôi là không vui vì tôi nghĩ rằng người bạn của tôi muốn chỉ giáo tôi điều chi về tiền bạc. Cũng may, tôi là người ít nhạy cảm, không để cho ưu phiền quấy rầy tôi lâu. Sau khi xóa cái email của người bạn, tôi quay sang đọc sách. Có một sự tình cờ tốt đẹp khiến tôi đọc đến ảnh hưởng của ngoại vật đối với cảm xúc bên trong. Tiến sĩ Larry Crabb viết, “Tôi đồng ý với Adler, Ellis, Rogers và một số nhà tâm lý và cho rằng cách một người *cảm nhận* về sự việc xảy ra cho họ ảnh hưởng nhiều đến cảm xúc và cách cư xử của họ. Cách mà một người *định giá* một sự cố ấn định điều họ *cảm nhận* về sự cố ấy và cách mà họ *cư xử* để phản ứng lại. Nếu họ cảm nhận điều xảy ra là một đe dọa cho nhu cầu cá nhân của họ, người ấy sẽ kinh nghiệm những cảm xúc tiêu cực mạnh mẽ và sẽ xử lý sự cố một cách tự vệ.”

À há! Tôi đã được soi sáng. Tôi đã phản ứng tiêu cực đối với cái email của người bạn. Và tôi nghĩ, “Có thể bạn mình thấy những câu châm ngôn hay nên chuyển đến bạn bè để cùng học khôn đó thôi, và như vậy, tôi cần rút ra những bài học tốt cho tôi.” Làm như vậy tâm hồn tôi trở nên thư thái, và cảm ơn bạn tôi. Sau khi được soi sáng tôi cảm thấy bình an. Và tôi muốn chia sẻ cảm nghĩ về vấn đề tiền bạc.

Đầu tuần này ở Hoa Kỳ báo chí và truyền hình đăng tin một nhà triệu phú lái một chiếc máy bay nhỏ đi chơi và bị mất tích. Nói về thành công, ông Fosset là một người thành công và thành đạt. Ông là một triệu phú, và phá nhiều kỷ lục như bay một mình vòng quanh thế giới mà không cần đồ xăng và bay khinh khí cầu một mình vòng quanh thế giới. Ông có nhiều tiền và có quyền sử dụng tiền của ông vào việc nào ông thích. Có thể tiền giúp cho ông thực hiện những việc ông ham thích, và những thành đạt của ông làm cho ông sung sướng. Sự thực chúng ta có thể thành đạt và hạnh phúc mà không cần có nhiều tiền.

Thánh Kinh có kể câu chuyện ông Gióp. Ông là một người giàu có, tỉ phú trong thời ông. Nhưng thành linh tai họa xảy ra: “Quân Sê-ba xông

vào, cướp hết bò lừa, và dùng gươm giết sạch các đầy tớ.... Bầy cừu và bọ chấu bị sét đánh, cháy rụi... Ba toán quân Canh-đê xông vào cướp hết lạc đà, và dùng gươm giết sạch các đầy tớ” Nhưng “họa vô đơn chí, phúc bất trùng lai,” câu chuyện kể tiếp, “Các cô, các cậu đang dự tiệc trong nhà cậu cả, bỗng một cơn gió lốc từ sa mạc thổi vào, ập xuống bốn góc nhà. Nhà sập, các cô cậu chết hết.”

Gióp có đau buồn không? Dĩ nhiên là có vì ông “xé áo, cạo đầu,” nhưng cũng có trí khôn để hiểu: “Tôi trần truồng lọt khỏi lòng mẹ, tôi cũng sẽ trần truồng trở về lòng đất.” Khi biết được sự thật này dù có buồn, nhưng không đau khổ. Khi nhận thức được rằng tài sản chúng ta tạo được không có gì bảo đảm hết. Hai hay ba năm trước đây có một công ty điện ở Hoa Kỳ đang phát đạt, thành linh bị phá sản. Nhiều nhân viên đầu tư hết của cải vào công việc làm ăn mất hết tiền dành dụm để nghỉ hưu. Họ phải bắt đầu lại từ con số không. Nhiều người ở hải ngoại chắc cũng có lần bắt đầu lại từ con số không.

Năm 2005 trên chuyến xe đò từ Sài-gòn về Rạch-Giá tôi ngồi bên cạnh một kỹ sư trẻ. Tôi gọi chuyện về công việc làm ăn và đời sống tâm linh. Anh kỹ sư trẻ nói rằng nếu mọi người đều thỏa lòng với điều mình có thì kinh tế không phát triển. Anh cũng có lý đó. Muốn làm giàu hay an phận với số tiền lương ba cọc ba đồng là việc riêng của mỗi cá nhân.

Người tiền sử có cần phát triển kinh tế gì không? Họ có hạnh phúc không? Cách nay một tháng, Đài Loan cho biết sẽ đầu tư năm tỉ mỹ kim vào Việt Nam. Chắc có nhiều người Việt Nam vui mừng vì các xí nghiệp sẽ tạo công ăn việc làm cho nhiều người Việt. Nhưng người ưu tư về môi sinh thì sao? Hiện nay, không khí và nước uống ở Việt Nam đang bị ô nhiễm trầm trọng, không những trong những khu công nghiệp, nhưng ở toàn quốc. Việt Nam có muốn nhiều nước ngoài đổ tiền vào Việt Nam không? Chắc là muốn lắm, nhưng đồng thời cũng sợ lắm.

Cách nay khoảng ba mươi năm thôi, ở thôn quê chỉ múc nước giếng lên hay hứng nước mưa để uống cách thoải mái. Ngày nay uống nước mưa cũng sợ bị nước át xít hay chất phé thải hòa lẫn vào nước mưa. Buồn thay! Chúng ta có thể làm gì để thay đổi cuộc diện? Chắc đó là một việc không thể làm được hay là chỉ có thể thực hiện được với sự đóng góp của 83 triệu đồng bào.

Chúng ta hãy qua một đề tài khác vui hơn. Tôi ở trong cùng một bang với nhà tỉ phú Bill Gate mà nhiều người Việt Nam biết tên. Tôi được nghe

(Xem tiếp trang 7)

(Tiếp theo trang 6)

qua tin đồn là ông sẽ dâng 95% tài sản của ông cho công việc từ thiện. Trong nhiều năm qua thân phụ của nhà tỉ phú mang tiền của ông qua Châu Phi để giúp những người bị bệnh Si-đa. Ông Gate thật hiểu được ý nghĩa của câu tuyên bố của Gióp, “Tôi trần truồng lọt khỏi lòng mẹ, tôi cũng sẽ trần truồng trở về lòng đất.”

Trong thế kỷ thứ 19 ở Hoa Kỳ có một doanh gia rất giỏi. Người đó là John Davison Rockefeller, Sr. (1839-1937); ông là một nhà tư bản công nghiệp và một nhà bác ái. Ông sáng lập Công ty dầu hỏa Standard Oil. Ông được xem là người giàu nhất trong lịch sử. Tài sản của ông được dùng vào việc thành lập phương pháp hệ thống hiện đại của tổ chức từ thiện có mục tiêu với những quỹ tài trợ có ảnh hưởng lớn trên ngành y, giáo dục và nghiên cứu khoa học. Ông trung tín dâng 10% cho nhà thờ và tài trợ nhiều trường Đại Học như Đại học Yale, Harvard. Quỹ tài trợ Rockefeller được thành lập năm 1913, và ông bỏ vào quỹ 250 triệu để tài trợ Y tế công cộng, giáo dục y khoa và nghệ thuật.

Tiêu sử của những danh nhân cho chúng ta thấy rằng họ ý thức được rằng khi qua đời họ sẽ không đem theo một xu nào xuống mồ.

Thánh Kinh Tân Ước có một chuyện ngụ ngôn về một người trúng mùa. “Ông này ngẫm nghĩ: ‘Ta phải làm gì đây? Vì ta không còn chỗ để chứa hoa lợi nữa!’¹ Rồi tự nhủ: ‘Ta sẽ làm thế này: ta sẽ phá vỡ các kho lẫm, xây lại cho lớn hơn. Ta sẽ thu trữ tất cả mùa màng của cái ta vào đó.’ Ta sẽ bảo linh hồn ta: ‘Linh hồn ơi, người đã có lẫm của cái tích trữ cho nhiều năm. Vậy hãy nghỉ ngơi, ăn uống và hưởng lạc đi!’ Nhưng Đức Chúa Trời bảo ông ta: ‘Hỡi kẻ khờ dại kia! Đêm nay, linh hồn người sẽ bị đòi lại, vậy của cải người sắm sửa đó sẽ thuộc về ai?’”

Đúng vậy, không ai biết lúc nào mình qua đời. Chúng ta sử dụng của cải mình như thế nào?

Thánh Kinh có kể một câu chuyện về những người dâng tiền. Có nhiều người dâng rất nhiều tiền và một bà góa chỉ dâng có một xu. Chúa Cứu Thế gọi các môn đệ đến và bảo họ: “Thật, Ta nói cùng các con, bà góa nghèo này đã bỏ vào thùng nhiều hơn hết thảy những người khác. Vì mọi người lấy phần dư để đem dâng, còn bà góa nghèo này đã dâng tất cả những gì mình có, là tất cả những gì bà ấy có để sống.”

Abraham Maslow cho rằng con người có năm nhu cầu cơ bản, được xếp theo thứ tự cao thấp. Nhu cầu thấp nhất phải được đáp ứng trước khi một người được thúc đẩy đáp ứng nhu cầu cao hơn. Năm nhu cầu trong danh sách của Maslow là, theo thứ tự từ thấp đến cao:

Vật lý (thức phẩm, nước uống, những thứ cần để sống).

An toàn (Maslow muốn ám chỉ an toàn bản thân: sự tin tưởng rằng nhu cầu vật lý sẽ được đáp ứng ngày mai).

Tình yêu thương (tôi gọi đó là an toàn).

Mục đích (tôi gọi đó là ý nghĩa).

Sự thể hiện đầy đủ tiềm năng của mình (sự thể hiện của những phẩm tính cao hơn hết của nhân tính—sự phát triển của tôi thành một người đầy trọn, sáng tạo, tự thể hiện).

Hãy chú ý đến bốn nhu cầu đầu tiên, chúng hướng về mình, nhằm thu vào, hơn là ban cho. Sự thúc đẩy để đáp ứng bốn nhu cầu này có thể gọi là *sự thúc đẩy của sự thiếu hụt*, hay là ý muốn do cảm thấy thiếu thốn gây ra và nhằm mục đích cung cấp điều chi không có. Chỉ có nhu cầu sau chót, thể hiện đầy đủ tiềm năng của mình cho phép sự thúc đẩy hướng đến người khác để ban cho hơn là nhận lãnh.²

Maslow lý giải cho chúng ta biết tại sao người ta có khuynh hướng muốn thu vào cho thật nhiều và không muốn đưa ra. Người ta thường nói “nghèo khổ”, nhưng người đàn bà góa nói trên là người vui mừng vì bà không hành động do *sự thúc đẩy của sự thiếu hụt*. Bà đã đạt đến nấc thang thứ năm của Maslow, *sự thể hiện đầy đủ tiềm năng của mình*.

Ở các nước Phương Tây tín dụng đóng một vai trò cốt yếu trong nền kinh tế quốc gia. Tại những quốc gia này những người dân có công ăn việc làm cần mua một căn nhà hay một chiếc xe, nhưng không có một số tiền lớn có thể đến ngân hàng vay tiền. Ngân hàng cho vay sau khi xem qua hồ sơ vay nợ và trả tiền của họ. Nếu trong quá khứ họ không quét nợ thì đơn xin vay tiền của họ được chấp thuận. Trong trường hợp này ngân hàng và người vay tiền đều có lợi.

Hai năm nay các Ngân hàng cho vay tiền mua nhà ở Hoa Kỳ gặp trở ngại vì người vay không có tiền trả góp theo hợp đồng. Người cho vay và người vay đều có lỗi. Ngân hàng mở ra với mục đích kiếm lời, cho nên cho vay tiền với điều kiện quá dễ dàng. Vì vay tiền quá dễ người tiêu thụ vay tiền mà không cần biết mình có trả nổi hay không. “Mua trước, trả sau,” đó là phương châm của người tiêu thụ. Trở ngại là người tiêu thụ cứ mua mà không cần biết mình có trả nổi hay không.

Năm 2007 nhiều người mất việc, không có tiền trả ngân hàng. Khi người vay không trả, ngân hàng không có tiền cho vay. Không vay được, người có công việc làm không thể mua nhà. Không có người mua, những hãng thầu không thể xây cất. Do đó ngành xây cất và các công ty địa ốc trì trệ. Tóm lại vấn đề là người bán và giới tiêu thụ không biết quản trị tài sản.

Người viết bài xin chia sẻ thông tin, làm gì với những thông tin này là phần của quý vị.

Ngày 8 tháng 9, 2007

HNA

¹ John Davison Rockefeller, Sr., wikipedia, the free encyclopedia

² Effective Biblical Counseling Larry Crabb, trang 80

The 49 true ghost stories.

Duong Son and Anh Trang

Dear readers: The ghost stories in this series of collections are true. To minimise impact on businesses and place of interest, names of location, sites or stores have been abbreviated, unless stated.

Witnesses tell the stories. The author has no liability for any effects due to the series.

Story 11: Message from Ghost. (1)

My partner, Nick and I had just moved into a snug two-bedroom home.

‘The boys will like it,’ I smiled.

But Kevin, two, and baby Sean couldn’t settle down.

‘It’s just the strange surroundings,’ Nick said.

‘They’ll get used to it.’

‘But their room is always so cold and draughty,’ I said.

‘It’s an old house,’ he shrugged.

The one night, when Nick was working, I heard footsteps going towards the boys’ room.

Alarmed, I got up. Then I heard the wardrobe door in the room open and loudly slam shut. I dashed in but the boys were fast sleep and nobody else was there.

Terrified, I ran to the lounge room and grabbed the phone, and heard the wardrobe door slam again!

‘Nick,’ I babbled into the phone.

‘Please come home! Something weird’s happening!’

As I hung up, the wardrobe slammed shut again, so hard it made the house shake.

By the time Nick arrived home as I was in a real mess.

‘The wardrobe door kept slamming. I think there’s some kind of spirit in here,’ I cried.

‘It was probably just the wind. It’s okay now,’ he soothed.

The next time Nick had to work back late, I waited for the wardrobe to slam again. It didn’t, but when I went to check on the boys, I froze. A ghostly figure in a ‘50s hat was emerging from their doorway!

‘My God!’ I cried. I ran in but the boys were still asleep. When Nick got home, I didn’t mention the ghost, but I told him I wanted to move.

‘We can’t afford to,’ he said.

A few days later Nick and I were in the kitchen

49 chuyện ma có thật

Đường Sơn và Ánh Trang phụ trách

Độc giả thân mến: Các truyện ma trong bộ sưu tập này có thật. Để giảm thiểu điều bất lợi cho vấn đề buôn bán hay các tụ điểm du khách yêu chuộng. Tên nơi chốn, địa điểm, các cửa tiệm đều được viết tắt.

Những người thấy đã kể lại. Người viết không chịu trách nhiệm nào về sự ảnh hưởng vì loạt bài viết này.

Chuyện thứ Mười Một: Thông Điệp từ Ma

Chồng tôi, Nick, và tôi vừa dọn vào một căn hộ hai phòng ngủ ầm cúng.

‘Hai thằng nhỏ sẽ thích nó,’ Tôi mỉm cười.

Nhưng Kevin, hai tuổi, và đứa bé Sean cảm thấy không được yên.

‘Đó chỉ là chỗ mà thôi,’ Nick nói.

‘Rồi chúng nó sẽ làm quen.’

‘Nhưng mà sao phòng chúng nó luôn luôn lạnh lạnh và có gió lùa qua,’ Tôi nói.

‘Nó là một ngôi nhà cũ mà,’ anh ta nhún vai.

Rồi một đêm, khi Nick đi làm, tôi nghe những bước chân đi về phòng hai thằng con.

Lấy làm lo lắng, tôi đứng lên. Rồi tôi nghe cửa tủ quần áo trong phòng chúng mở và đóng rầm rầm lại. Tôi xông vào trong nhưng hai thằng con đang ngủ mê, và không có ai ở đó cả.

Thật là khủng khiếp, tôi chạy ra phòng khách và chụp lấy cái điện thoại, và nghe tiếng cửa tủ quần áo đóng sầm lồm lồm nữa!

‘Nick,’ tôi lắp bắp trên điện thoại.

‘Xin anh về nhà gấp! Có chuyện lạ lùng đang xảy ra!’

Khi tôi gác điện thoại, cửa tủ quần áo lại đóng sầm lồm lồm nữa, mạnh đến nỗi làm cho ngôi nhà rung chuyển.

Lúc Nick về đến nhà. Tôi thật sự hỗn loạn.

‘Cửa tủ quần áo vẫn đóng, mở. Em nghĩ là có những vong hồn ở đây,’ tôi khóc.

‘Đó có lẽ chỉ là gió thôi. Giờ thì không có gì,’ anh ta an ủi.

Lần tới Nick đi làm về muộn. Tôi chờ cho cánh cửa tủ quần áo đóng sầm lồm lồm nữa. Điều đó không xảy ra, nhưng khi tôi xem lại hai đứa con trai, tôi lặng người. Một khuôn mặt ma trong cái nón thời thập niên năm mươi nhô ra từ cửa vào phòng chúng!

‘Lạy Chúa tôi!’ tôi bật khóc. Tôi chạy vào trong

nhưng hai thằng bé vẫn còn ngủ.

Khi Nick về nhà, tôi không nói gì về chuyện ma nhưng tôi nói với anh tôi muốn dọn đi.

‘Chúng ta chưa có khả năng,’ anh nói.

(Xem tiếp trang 9)

when he suddenly ran off to the boys' room.
'What's wrong?' I asked when he returned.
'I am sure I saw a guy go into their room,' he replied.
'He was wearing an old-fashioned hat.'
'That's who I saw!' I cried, and told him everything.
Nick stared at me in alarm.
'I wonder what he wants?' he said.
'I don't know,' I whispered.

Three weeks later Nick spent an evening at the pub. At 2 am there was a knock on the door. I opened to see Nick's parents in tears, standing there with a policeman.
'Nick's dead,' his dad said.
'He was hit by a car while walking home from the pub.'
'No!' I screamed.
After that everything was a blur but, strangely, the ghostly activity stopped.

Eventually I returned to work as a dental technician. One day a patient asked where I lived. He was shocked at my answer.
'That's the house my parents lived in the '50s,' he said.
'Really?' I said, astonished.
'It's haunted by a man in a '50s hat.'
'You mean a trilby? That's what Dad wore,' the man said.
'He died in a boating accident.'
My blood froze. Was this man's father our ghost? Has he been trying to warn us?

It was all too much. Three months later I bought a home and moved out. And four years later when I sold it, I was signing the documents, when I glanced at the address of the buyers. They were moving out of the same place I used to live in. Maybe they'd got a message to leave too. I just hope that, like us, they didn't get the message too late.

(1) "A ghost warned us to go" was told by Kim of Port Franklin, Victoria in *That's Life*, July 2007

(Tiếp theo trang 8)

Vài ngày sau Nick và tôi đang ở trong bếp thì anh thỉnh linh chạy vào phòng hai thằng con.
'Có chuyện không ổn à?' Tôi hỏi khi anh trở lại.
'Anh chắc chắn là anh đã thấy một gã đi vào trong phòng chúng nó,' anh trả lời.
'Hắn ta đội nón kiêu xưa.'
'Chính là gã mà em đã thấy!' Tôi khóc, và kể lại mọi chuyện cho anh nghe.
Nick liếc nhìn tôi một cách khẩn trương.
'Anh chưa biết hắn muốn cái gì?' Anh nói.
'Em không biết,' tôi thần nhiên.

Ba tuần lễ sau đó, Nick giết thời giờ buổi tối của mình trong quán rượu. Vào hai giờ sáng, có tiếng gõ cửa. Tôi mở cửa và thấy cha mẹ của Nick đang khóc, đứng đó với một cảnh sát viên.
'Nick chết rồi,' cha anh nói.
'Nó bị xe đụng trên đường cuộc bộ về nhà từ quán rượu.'
'Không!' Tôi la lớn lên.
Sau khi mọi chuyện qua đi, lạ lùng thay, các hành động ma quái ngưng hẳn.

Rất cuộc tôi trở lại làm việc như là một nha công. Ngày nọ một bệnh nhân hỏi tôi đang ở đâu. Ông ta bị sốc với câu trả lời của tôi.
'Đó là ngôi nhà cha mẹ tôi sống vào thập niên năm mươi,' Anh ta nói.
'Thật vậy à!' Tôi kinh ngạc nói.
'Nó bị ám ảnh bởi một người đàn ông trong chiếc nón thời năm mươi.'
'Cô nói nón nỉ mềm? Đó là nón mà cha tôi thường đội,' ông ta nói.
'Ông ta chết trong một tai nạn đắm thuyền.'
Máu trong người tôi như đông lại. Cha của ông này là ma của chúng tôi à? Hay ông ta về cố khuyên chúng tôi đi?

Quá chán nản. Ba tháng sau tôi mua một ngôi nhà khác và dọn ra. Và bốn năm sau khi tôi bán nó đi, tôi đang ký vào giấy tờ, khi tôi liếc qua địa chỉ người mua. Họ dọn ra từ địa chỉ giống như nơi mà tôi đã từng cư ngụ. Có thể là họ cũng nhận được một thông điệp nên dọn ra. Tôi chỉ hy vọng rằng, như chúng tôi, họ đừng nhận được thông điệp quá muộn.

*Lá thư bằng quơ,
Từ Melbourne, Australia, Down Under.
4-Sep-2007*

Ở độ trần gian...

Ngày xưa, ngày xưa chúng ta vẫn sợ hơi, sợ bóng gió của một người mà chúng ta không biết người đó là ai, nhưng khi nghe tên thì vẫn sợ. Đó là NGỌC HOÀNG Thượng Đế.

Cái Ông Ngọc Hoàng này có “Papa”, “Maman” không, chả ai biết, ai đã cho ông ta cái tên hơi “feminine” NGỌC cũng không ai biết. Minh cũng không hiểu ông ta có “vấn đề” gì với cái tên “demi-saison” này không nữa. Nhưng thôi cho qua, tên nào bây giờ cũng được cả.

Sở dĩ mình nhắc đến chàng Ngọc Hoàng cũng vì liên quan đến Giáng Ngọc. Theo cái trí óc nhỏ bé thì mình nghĩ chữ Giáng là bị hạ bệ, nghĩa là bị phê thải, Ngọc là viên ngọc quý. Cái này cũng hơi khó hiểu, đã là ngọc thì ai dám đem vứt vào thùng rác. Ngọc lúc nào cũng là một loại đá quý. Các bạn hãy nhìn bàn tay ngọc ngà của các bà, ai cũng đeo một vòng ngọc xanh mượt trên cườm tay. Người thì khoe ngọc nước nho, nước lý, nước trong veo... nếu đeo mà có bị nứt nẻ, thì cũng đem ra tiệm vàng nhờ họ vá cho, bằg cách cắt từng khúc và nối liền bằng sợi chỉ vàng.

Vậy thì tại sao Ngọc Hoàng của chúng ta lại đặt tên cho một tỳ nữ là “Giáng Ngọc”? Thì ra tục truyền rằng khi đứng hầu cận ngài, em Giáng Ngọc không biết có too busy thả dê, liếc ngang, liếc dọc mà làm bể chén ngọc của ngài, nên ngài bèn sùng gan, nổi cơn tam bành, lấy cây gậy thần chỉ một cái, trời bèn tách mây ra, cho một lỗ thủng nhỏ, Ngọc Hoàng đá một cú nhẹ nhẹ cho em Giáng Ngọc rớt xuống trần gian.

Chàng Ngọc Hoàng của mình cũng thuộc loại “savăn”, trí thức. Phải chi chàng sanh trong giai đoạn này mấy anh khoa học gia, đi chỗ khác chơi, vì cái “Ozone Layer” đã có từ thuở khai thiên lập địa.

Nàng Giáng Ngọc té xuống trần gian, dĩ nhiên khóc lóc râm râm, vì tuy làm tỳ nữ trên trời cũng sướng hơn bị hạ bệ. Nhưng ôi thôi, Ông già cũng ác quá, phải chi đá lọt vào nhà giàu thì em khoẻ quá, có người hầu người hạ, hét ra lửa, đây lại đá ngay vào hăng xương. Ban đầu nghe cái râm, mấy anh em và

ông manager cũng ngạc nhiên chạy đến xem. Thấy người đẹp đứng khóc lóc, manager bèn mời vào văn phòng, sau khi phỏng vấn không hiểu mô tê gì cả, nhưng cũng đưa form cho em để apply job.

Em đâu phải là người trần tục mà lo mấy cái chuyện ruồi bu này, ở trên trời ăn uống nhẹ lắm, vì ăn hương, ăn hoa, làm gì có mùi cá thịt như dân hạ giới. Manager hỏi có hộ chiếu không, cũng không, hỏi có địa chỉ không, cũng không, cái gì cũng không cả, Manager thấy cũng tội quá thôi cho em làm lậu, cash in hand, tiền mặt.

Thật tội cho Giáng Ngọc, cả đời chưa biết mùi vị của chữ “cày” tự nhiên Ngọc Hoàng oái oăm thật, cho làm sổ con trâu. Rồi nàng lại chịu không nổi, khóc lên khóc xuống, mấy chị em trong sở nghe qua, cũng sực nhớ mình đã nghe ở đâu câu chuyện này rồi. Mọi người nhìn nhau, thông cảm, vì câu chuyện Giáng Ngọc này rất được phổ biến qua cải lương hò quảng, qua những câu chuyện cổ tích mình học ngày xưa, tuy nhiên không ngờ hôm này lại được đối diện với “nàng tiên nữ”.

Thế rồi sau cuộc bàn bạc, tất cả đều đồng ý hùn tiền để mua vé cho Giáng Ngọc đi ...Trung Quốc, China. Sở dĩ tất cả đồng ý Trung Quốc vì chỉ có xứ đó phát xuất ra “NGỌC”. Có ngọc thì mua lại được tự do cho Giáng Ngọc, có nghĩa Giáng Ngọc có quyền trở về trời, rũ bụi trần ai.

Khi đến Trung Quốc, chị em để cho Giáng Ngọc lựa chọn, nào nước lý, nước lê, nước nho, nước nhả... nước nào cũng có cả, mà điều lạ lùng muốn rỗng, muốn vắn nào, họ cũng làm cho mình.

Giáng Ngọc chọn lựa kỹ càng, không dám sơ suất, vì đây là cơ hội nghìn năm một thuở. Giáng Ngọc mua cả một bao bụi tổ bố; chị em cứ ngỡ Giáng Ngọc tham lam, nhưng nàng thỏ thẻ thưa rằng, em mua để “just in case”. Nghĩa là nếu em làm bể thì có quick replacement, không sợ bị đá xuống trần tục nữa. Và ngoài ra cũng để tặng các tiên nữ nào lỡ tay làm bể sẽ đưa ngọc vào thế mà không sợ bị đá lọt vào lỗ hổng Ozone Layer.

Thế rồi Giáng Ngọc cảm động từ giã các chị em để trở về tiên quốc. Tuy nhiên nếu đi tàu bay thì có lẽ sẽ gây khó khăn cho nàng, vì mua nhiều quá mà không khai báo thì không đóng thuế cũng sẽ gỡ lịch, nên quyết định cho đi bằng hỏa tiễn. Chỉ có vậy mới vượt không gian, vượt thời gian bay qua Ozone Layer, về đến Tiên quốc.

(Xem tiếp trang 11)

(Tiếp theo trang 10)

Cứ ngỡ đâu mọi chuyện đã yên đẹp, nghĩa là nàng sẽ vẫn đứng hầu Ngọc Hoàng, và chàng vẫn hễ hả với những cô hầu xinh đẹp. Tuy nhiên trong văn phạm của chúng ta có những chữ ngờ, nhưng nhị... but...pourquoi, parce que, mais oui, mais non...cho nên mới xảy ra lắm trò cười ra nước mắt.

Nàng Giáng Ngọc một hôm xuất hiện ngay chỗ factory ngày mới hạ thế. Các chị em may có giờ “tea break”, nghe tiếng khóc tí tê ai oán, chạy ra công thấy em gái hậu phương đứng chờ đó. Hỏi tại sao thì mới biết tình thế không được ổn định trên cung hoàng.

Sự thế là vì khi nàng đem ngọc về, Ngọc Hoàng rất hả hê vui mừng, vì không những buy one get one free, mà đây Giáng Ngọc lại quá rộng rãi đưa hết cho chàng lựa chọn. Chàng thấy đủ màu đủ sắc chàng khớp, và nằm đêm gát chân gát tay lên trán, chàng suy nghĩ, ở nhi tại sao mình không làm “bizinét”.

Cả một vũ trụ bao la, mà chúng sinh lại ưa thích ... lên thiên đàng hơn là xuống địa ngục. Vậy thì tại sao mình không mời một anh “tầu vị yểu” lên đây để làm financial adviser cho mình. Cứ tên nào muốn vào thiên đàng là phải mua một chiếc vòng, không phân biệt trai gái. Thôi mình cứ tính nhảm sơ sơ cũng đã ra con số.

Thế là đương sự đi với tiên nữ qua ngõ hẻm của Ozone, ghé thăm anh tàu phũ. Nàng Giáng Ngọc lại acting interpreter, vì nhờ ở trần gian tuy không bao lâu, nhưng cũng đã học được ít mảnh khóc và dăm ba chữ ngoại ngữ.

Ban đầu ăn chia 3/7, hay 4/6 đề huề, nhưng rồi cũng vì lòng tham vô đáy, chàng bèn “mời nàng ra ... ngoại ô đèn vàng”.

Nhưng thôi đó chỉ là sự tích tại sao nàng phải trở lại trần gian. Các chị em nghe vậy đều giựt mình hết sức ngăn cản, vì cõi trần đầy ưu phiền, cõi trần lắm thương đau. Đứng ở ngoài cái gì cũng đẹp cả, nhưng vào vòng thì đúng như đề tài đưa ra “**Nợ trần**”. Tuy vậy có bao giờ ai nói mình thêm nghe, chỉ khi nào tay nhúng vào nước có phồng tay thì ôi thật đúng vậy nước nóng quá thì đã mượn rồi, tay đã có vết thương, hay nói văn hoa hơn đã nhúng chàm.

Thế rồi Giáng Ngọc nhập cuộc vào vòng lẩn quẩn, đã biết hát những bài hát “có người hỏi tôi hay ca bài sầu nhớ hay ngắm trăng mờ hoàng hôn...” hay là lòng tan vỡ khi ngân ca “ai đâu hay được biết được tình yêu, đường đi vào yêu ...” hay là ngòi thờ

thần trước chiếc máy computer chờ meo của chàng. Rồi lại biết “thuở học trò làm thơ vu vơ, thức bao đêm làm thơ rồi đợi chờ ...”

Mấy cái lắm cầm ruồi bu đó, Giáng Ngọc đã thông qua hết và rồi cũng như mọi người con gái khác “lấy chồng”. Ngày đám cưới vì là dân mới nên anh chị em thấy vậy muốn mời đông đông đề... có chút tiền lời hai em sắm sửa. Đàn chị cho người đại diện cầm một đồng cạt ra đường hễ gặp ai thấy mặt quen quen là cười tinh và mời đi dự ngày vui của em nó. Rốt cuộc cũng moi đâu ra được năm sáu trăm người, mà khổ nỗi chả ai biết ai, mà còn phải tự tìm bàn để an tọa.

Rốt cuộc lỗ vốn vì anh em thấy ba cái vụ mời mọc quen rồi, tội gì không đi ăn, mà cho tiền thì mình là dân thất nghiệp, pension, tiền để về Việt nam du hý, tội gì lại đóng hụi chết.

Đây là món nợ đầu tiên trong đời Giáng Ngọc. Nàng vẫn nghĩ, thôi kệ còn sức còn cày, lo gì. Vì sống trong cảnh “trần gian tội lỗi” nàng cũng như mọi người con gái khác ham xe đẹp nhà to. Ngân hàng tư, ngân hàng công, chỗ nào có thể mượn được nàng chơi luôn, điếc không sợ súng. Thật sự chẳng qua, nàng là lính mới, mấy anh cứ dụ nai, cứ mua đi okay không sao cả, từ từ rồi trả cũng được mà.

Nợ lại chồng chất, lương tiền cày sâu, cày cạn cày cả tuần, overtimes lia chia, đầu bù tóc rối, mà sao tay không vẫn hoàn tay không. Mới thấy tiền đó, mà từ từ có chân chạy trốn đâu chả cầm lên được mà đếm, cầm lên mà sung sướng, để ngửi mùi vị của đồng đô la.

Nợ này chưa xong lại có nợ khác đưa đến, mà cái nợ này khổ nỗi rất là khó giải quyết; nợ tình cảm. Chồng của nàng xin phép vợ về Việt nam thăm mẹ già, chàng ca con cá sống vì nước, ca rất hay, làm nàng mũi lòng để chàng ra đi. Chuyện lạ là cứ tới tối chàng điện thoại cho ai, mà nếu nàng có hỏi, chàng chỉ trả lời: mẹ đau nặng và muốn anh trở về thăm.

Thế rồi chàng không quát ngựa truy phong, hay làm chàng sợ, những cầm tay nàng mà nói rằng “thôi nhé nghe em, mình xa nhau từ đây, thôi nhé nghe em mình xa nhau mãi mãi, anh về cuối chân mây, em một mình ở lại, câu chuyện tình tôi nhận hết chua cay”, và chàng ra đi. Chỉ nhẹ nhàng vậy thôi.

Nàng cũng không buồn nhiều, vì “ôi cái nợ nần nịu

(Xem tiếp trang 12)

(Tiếp theo trang 11)

lấy ta”, nàng phải declare bankruptcy. Trờ về thực tế đau thương, nàng lại phải chung chạ ở share room. Phiền toái quá. Nghĩ lại những ngày ở cung tiên, tuy lâu lâu Ngọc Hoàng moody có xìnet, thì thôi có lẽ Ngọc Hoàng cũng bị middle crisis nó hành hạ ngài; tuy nhiên nếu biết ý ngài ham vui, đóng một vở kịch diễn tuồng “tại sao son nữ Phà ca lại buồn”, hay là bắt chước các cô nháy múa rầm rầm trong mấy video, nhưng dầu không có tình yêu, không cá thịt, chỉ ngửi hương, ngửi hoa cũng đủ no, thì thôi Giáng Ngọc quyết định quỳ lạy Ngọc Hoàng cho về trời.

Ở trần thế ăn đồ spicy làm da mặt xấu xí, mặt tàn nhan đây ứ cả, Giáng Ngọc cũng ven vết gia tài, qua Texas để làm một nghĩa cử đẹp cuối cùng: total make over, sửa sắc đẹp. Mua vé về Việt nam xin vào gặp manager của đoàn cải lương hồ quảng, năn nỉ để được một bộ đồ tiên nữ thướt tha, và bay trở về xứ kanguru từ giã các chị em.

Giáng Ngọc em thương của các chị, các chị đã đưa em về trời vào một đêm không trăng sao, đêm trời trăng gặp nhau và yêu thương nhau, đêm nguyệt thực. Các chị cũng sợ em phiền toái với hải quan, nên đã lặng lẽ xin Tổng Thống cờ hoa cho em đi ké phi thuyền Apolo. Các chị cũng đã tặng em điện thoại di động để khi khẩn cấp em gọi hay SMS cho các chị,

Giáng Ngọc em yêu, ra đi chị có dặn rằng :

**Cõi tiên thì ở,
Cõi trần thì không.**

Võ thị Đồng Minh

Bốn mùa thương nhớ

*Nắng xuân nhẹ
Trăng xuân tỏ
Cỏ hoa nở rộ
Sương đầm ướt bên thềm
Đêm mộng寐 thương cảm ân hao
Để ai lạc lối đợi chờ trăng sao*

*Nắng hạ sáng
Mưa hạ buồn
Dầu mưa, nắng, gió
Hoa lá ủ ê sâu
Mây phủ đầu thương đời đã thắm
Tâm tình này ai có biết hay chăng ?*

*Gió thu lạnh
Trăng thu sáng
Lá rụng đầy sân
Quạ buồn kêu lẻ bạn
Nhớ ai nhớ mãi đến bao giờ
Ngân ngơ chờ đợi ngày dài bơ vơ*

*Gió đông lạnh
Mưa đông giá buốt
lối cũ sương mù giăng
Trăng mờ tuyết phủ dạ mệnh mang
Quạ buồn buồn tiếng thở than
Nhớ ai cứ nhớ tình kia chưa về*

(Mây Tím & Loan Phượng)

PHÂN ƯU

Chúng tôi nhận được tin buồn:

Anh Dương Văn Mạnh

Tạ thế ngày 18 tháng 08 năm 2007, tại Mississauga, Ontario. Canada

Hưởng thọ 57 tuổi

Chúng tôi thành kính chia buồn cùng chị Nguyễn Kim Dung và gia đình.
Nguyễn cầu hương linh anh Dương Văn Mạnh sớm tiêu diêu nơi miền cực lạc.

Đồng kính phân ưu

Huỳnh Văn Một, Huỳnh Hồng Long, Trần Văn Thông, Diệp Ngọc Kiều, gia đình Trịnh Diễm Trang, Cái Thị Đê,
BTC Hội Ngộ Thầy Trò Kiên Giang 07 và nhóm thân hữu cùng cấp lớp.



Mẹ

* Nhớ mẹ
* thân tặng chị Lâm Kim Loan

Mẹ nằm vũ trụ trong con mắt
Trời đất càn khôn ở trái tim
Ta như hạt bụi bờ lau lách
Ngậm gió trần ai mãi miết tìm...

Mẹ như dòng sông thao thức chảy
Giữa lòng ta đứng lặng không nguôi
Đôi mắt chập chờn con sóng nước
Mẹ vẫn nghìn năm biết khóc cười

Mẹ đi đến chỗ vô cùng tận
Ta thành đất lạc với sóng trôi
Mẹ ơi một buổi chiều ly biệt
Vĩnh viễn thiên thu tiếng mẹ ngùi

NL 15/9/07

Tiếng Xưa

Tiếng xưa nghe vỡ tan thành bụi
Chất ngát còn đây nợ nhọc nhằn
Bỏ thêm chút tí cho thêm mặn
Cười cợt tô lên những nhớ nhần

Dòng xe cứ chảy về phương ấy
Ta làm tên đợi bến xe mong
Rủ mây mắc võng trời tâm sự
Thơ thần mệnh mang mệt mỏi lòng

Ngồi bấm ngón tay mà choáng ngợp
Những điều thỉnh lặng của muôn năm
Cõi mơ có sẵn lời thua thiệt
Chết mót im nghe tiếng thở thẳm

Này em chim nhỏ đang ngơ ngẩn
Đất trời cao rộng của vô biên
Trong bao la mướt xanh trái mộng
Cát cánh bay nhanh đến mái hiên

Này em chim nhỏ buồn chi vậy?
Mà chẳng kêu lên giọng chí thành
Hay ca một tiếng lòng thanh thản
Rồi hãy bay về núi đá xanh

Tiếng xưa nghe vỡ tan thành bụi
Ta ôm lặng lẽ những lần điên
Tần ngần giọt nước trong hồ lệ
Nửa nhớ mà như nửa đã quên.

NL



Thầy Phan Thanh Sử (Perth): Đã nhận được \$25 tem thầy gửi ủng hộ lá thư NRG. Cám ơn thầy. Kính chúc thầy và gia đình an khang, mọi sự như ý. Kính.

BẢNG THU CHI **Lá Thư NGƯỜI RẠCH GIÁ**

Tính đến ngày 25 tháng 8 năm 2007

Tiền còn lại
(tính đến cuối tháng 8 năm 2007,
xem lá thư NRG số 39): **73.60 Úc kim.**

Thu: 0.00

Chi:
- tiền giấy in, bao thư (28/8/07) 72.89 Úc kim.

Còn lại: **0.71 Úc kim.**

CHUYỆN TÂM PHÀO:

Tiếng Việt khó ... “nuốt”

Kính thưa thầy cô và quý thân hữu xa gần.

Đã khá lâu Trần Lão tôi chẳng có một chữ để gọi là góp mặt với bà con trên lá thư Người Rạch Giá, bởi Lão tôi còn “bận” một chút chuyện “riêng” không viết được gì để mà ... “chơi” cho vui cửa vui nhà. Nhân đây Lão xin phép “phân giải” với sư phụ Người Già Lắm Cẩm là Lão không viết được bởi ... gì ... tại ... bị cái vụ hội ngộ đầu sư phụ ơi!

Và Lão cũng “dài dòng” lòng thông phân giải đến quý thân hữu gần xa về cái “riêng” của Lão. Số là cái “riêng” của Lão cũng chẳng phải chỉ riêng tư gì riêng cho Lão mà Lão tôi nghĩ có thể đây cũng là cái “riêng” của cái “chung” cho những bạn lỡ... bị sống đời “du mục” của kẻ “độc thân” tại chỗ bất đắc dĩ, nay đây mai đó, thay chỗ ở như ... thay áo; hơn nữa còn phải “trả nợ” áo cơm hàng ngày, còn có tí giờ rảnh lại phải “ôm” cái phone “di động” rì rả cùng với “cây ba xườn”, nếu không khéo nó “trôi lên đằm xuống” thì nhưc mình lắm đó quý vị ạ.

Cái anh bạn nổi “áo” Lấn Thân Thư Sinh của Lão cứ đòi Lão nói cho hắn biết những cái “lạ” của Việt Nam ngày nay (bởi hắn cũng đầu gần 30 năm bị “quản chế” tại gia không về quê được quý vị ạ.

Thật tình mà nói Lão chỉ thấy được có cái “mặt tiền” của Việt Nam ngày nay còn phần “mặt hậu” xin dành cho quý vị nào có thời gian để “đi sâu đi sát” bàn thêm nhé! Có sự thay đổi nhiều so với lúc Lão bỏ chân xuống “thuyền” mà đi. Phố xá xây cất lại khá nhiều ở đô thị (còn ở quê hay miền xa xin miễn nói), xe cộ đông đúc đến độ mỗi khi qua đường Lão tôi chỉ còn có nước xin trời đất cho được bình an qua hết đoạn đường như ngày nào Lão cầu xin được bình an đến bờ tự do vậy.

Lão cũng có cái tật ham ăn ham uống chẳng thua kém cái ham “riêng” của bọn đàn ông như Lão (xin lỗi quý vị tôn thờ chủ nghĩa độc thân chân chính).

Ngày buổi tối đầu tiên tại Sài Gòn, Lão cùng với người bạn (bây giờ là cây ba xườn của Lão) đã đi dạo một vòng “hòn ngọc viễn đông” ngày nào và Lão đã ghé ngay lề đường “chơi” liên tồ hủ tiếu bò viên cùng ly nước mía dĩa hè, trước là trả nợ cho ông thân bao tử sau là thử “công lực” chịu đựng của Lão có được mấy phần công lực đây; may cho Lão mọi việc êm rờ và sau đó cả tháng trời Lão “hồn nhiên và vô tư” ăn uống bất kể món gì, miễn là có người bán kẻ ăn là Lão chẳng từ, dù đó là quán xá hãn hoi hay là hàng rong dĩa hè Lão đều tận tình

“đá” xả láng (chắc có lẽ cũng lết phết đeo theo chân sư phụ người già lắm cẩm rồi chăng?). Đúng như người xưa đã bảo “ăn được là phúc”, chẳng bỏ bê ngang cũng bỏ bê dọc, may cho Lão không bị biến dạng cho lắm, bởi chỉ nặng có hơn kí lô thôi (chắc là tại Lão xài phí quá nhiều “sinh lực” không chừng).

Thú thật với quý vị, cốt của Lão tôi là người Hoa, dù sinh ra và lớn lên ở VN, chữ nghĩa của Lão đang chưa đầy ba “chén” chứ nói chi ba “bỏ”, thành ra Lão cũng biết thân, thường vừa cột mà nghe chứ không lại “hố” như chuyện “cao lương” thì khổ dài ...

Nói gì thì nói, đối với Lão tiếng Việt đã là khó “nuốt” rồi, mà lần về này còn thêm nhiều từ mới, không kể những từ địa phương Bắc, Trung mà chúng ta ít ra có một lần nghe có thể tạm hiểu, mà nay có những từ mà làm Lão “đục” mặt ra chẳng biết “mô tê” gì cả.

Nhớ lại những ngày đầu miền nam thay chủ, những cái loa “rì rả” cả ngày đêm đã mang lại khá nhiều từ mới, nghe qua tưởng đâu mình là “thằng Cuội” vừa từ “cung hằng” mới trở về. Cái mà Lão nhớ nhứt là từ “cao lương”, Lão xin kể hầu quý vị về từ “cao lương” mà làm cho Lão một phen “cười đau khóc hận”, số là trong sở Lão là người Việt gốc cây nên có một vị trưởng lão cùng làm việc chung lâu nay đã hỏi Lão nghĩa chữ “cao lương” là gì? Cũng bởi cái tật “nhanh nhẩu đoảng” Lão trả lời một cách hùng dũng nghĩa là “lương thực cao cấp” (bởi lúc đó những danh từ mới ra dùng lồi ghép và bỏ bớt chữ cho gọn), cái ông bạn già chưa vừa ý nên gan hỏi thêm “lương thực cao cấp là gì?” Lão đã lỡ phóng lao đành theo luôn nên Lão nói là những thứ như lúa gạo hay lúa mì, vậy mà chẳng yên thân lại bị hỏi dồn còn “lương thực hạ cấp là thứ gì”, bị hỏi đến đây Lão như người chơi xì phé muốn coi bài tẩy nên tồ xả láng “là những thứ củ như củ khoai lang, khoai mì ... vậy mà (lúc đó Lão nghĩ những loại khoai là những thứ ăn độn ở Bắc vậy mà); thế là tạm ổn, ông bạn Lão không hỏi nữa. Trời bất dung nhan “ngay tối đó Lão không ngờ Lão đọc báo thấy có tấm ảnh chụp anh nông dân cầm bó “bo bo” bên dưới đề “mùa thu hoạch cao lương ở Trung Quốc”, đến lúc đó Lão té ngựa ra là “bé cái làm” cao lương là danh từ riêng chỉ cây bo bo, thôi thì Lão đành cuối đầu tạ lỗi với ông bạn già về cái tội ham nói, làm tài khôn, lạm bàn chữ nghĩa theo lối “lời bàn Mao Tôn Cương” mới chêt người chứ. Thế là lần này Lão “học khôn” không dám “khôn liền” nữa mà chỉ đưa ra những cái hay quá xá của những từ mới mà chẳng dám “lạm bàn” nữa, chỉ mong quý vị cao

(Xem tiếp trang 15)

(Tiếp theo trang 14)

kiến xin thỉnh ý.

Lần đầu về quê, ra phố hầu như ai cũng xài cái từ nghe qua rất thỏa mái đó là từ “thỏa mái” cái gì cũng “thỏa mái”, “thỏa mái” ở mọi nơi đến độ Trần Lão tôi không biết xài vào lúc nào và ở đâu để được đúng, bởi thế Lão cũng bị “lây” cứ nhầm mất xài đại thế mà ai cũng hiểu. Cái sự xài “thỏa mái” những từ như “sự cố” thư dân” rất tự nhiên đến độ ai hiểu sao thì hiểu.

Cái lạ là từ “siêu” bởi nó không đi “minh ên” mà được ghép với một từ khác để chỉ cái tính chất của chữ được ghép theo, để trở thành vượt bậc chẳng có cái gì bằng chứ chẳng nói là hơn, như những người (già trẻ, bé lớn) phá phách làng xóm mà trước đây thường gọi là “quậy quá” còn hơn nữa thì “quậy quá cỡ thợ mộc” (xin lỗi Lão cũng chẳng biết tại sao có chữ “thợ mộc” đi kèm trong nhóm từ này nữa), thì bây giờ ở VN đã tóm gọn lại còn hai chữ “siêu quậy”. Chính Lão đã hơn một lần trở thành “cán ngố” bởi khi Lão tìm mua một cái bình nấu nước điện, được cô chào hàng quảng cáo là cái bình “siêu nhanh” làm cho Lão bí, khi hỏi lại thì cô chào hàng cười và cho biết tốc độ nấu nước mau sôi vậy mà, thế thì đúng là “cán ngố” chẳng biết tiếng Việt “mới”.

Vậy mà có hết đâu, xoay qua về tiền bạc thì càng rối thêm, bởi đồng tiền quá nhỏ, cái gì cũng là ngàn nên thường họ dung từ “đồng” thay cho “ngàn” thôi thế cũng tiện nhưng mà quý vị thận trọng có kẻ lợi dụng không khéo từ “đồng” không còn là “ngàn” VN mà trở thành “đồng” đô la thì chết đó quý vị. Còn vị nào có bạn bè thân nhân “ăn nên làm ra” mà xây dựng được cái nhà lầu vài tầng mà bạn mở miệng hỏi nhà mấy tầng thì kẻ như bạn là người “chẳng bắt kịp thời cuộc” đấy mà phải hỏi là nhà mấy “tầm” mới là người “văn minh tiên bộ” đó bạn.

Quý vị đã về thì không nói, còn vị nào chưa về mà lại sắp về thì xin chuẩn bị tinh thần để đừng bỡ ngỡ với từ “vô tư”, mà từ vô tư này hầu như được mọi người, ở mọi miền đất nước xài nó một cách “vô tư” như nghĩa (theo ý Lão) vô tư của nó. Lão nói là từ “vô tư” này rất bình dân làm cho Lão có cảm tưởng khi nào kẹt từ thì cứ việc “vô tư” mà xài luôn từ vô tư vào, thì chắc ... như 2 với 2 là 4, dân trong nước sẽ hiểu bạn muốn nói và muốn gì rồi đó bạn. Từ “vô

tư” dùng vô tư đến độ được đưa lên báo chí trong và ngoài nước, Lão có lần đọc được và xin ghi lại một giai thoại về cô tiếp viên nhà hàng mời khách uống bia bằng câu “xin mời mấy anh cứ vô tư đi”, làm cho một vị khách thắc mắc hỏi lại, thì cô ta vui vẻ trả lời bằng bài thơ ứng khẩu như sau:

Vô tư là cái tròn tròn
Dùng đi dùng lại vẫn còn đến mai
Vô tư là cái dài dài
Dùng đi dùng lại đến mai vẫn còn
Vô tư là cái vô tư
Vô tư là cái từ từ mà vô

Ừ! Cái gì thì cái, mà cái vui nhưt là Lão được gặp lại bạn bè đồng môn, đồng sở ngày xưa vẫn như ngày nào ăn nói “vô tư” hết cỡ nói, đặc biệt là những vị nữ lưu ngày xưa còn trẻ ăn nói đoan trang rất ra vẻ mà nay cũng “vô tư” như ai ăn nói một cách vô tư đến độ không ngờ về các cô em này nữa.

Chuyện về VN còn dài chắc không thua gì chuyện dài “nhân dân tự vệ” năm xưa. Trần Lão tôi xin phép được dừng ở đây, và xin hẹn gặp “mặt” thầy cô và quý thân hữu trong kỳ Hội Ngộ 2007 tại Sydney này nhé.

Thân,

TRẦN LÃO

Với sự tham gia đóng góp bài vở của thầy cô, cựu học sinh và thân hữu liên trường Kiên Giang.

"Người Rạch Giá" là lá thư thân hữu, là gạch nối giữa thầy cô, bạn hữu và đồng hương người Rạch Giá - Kiên Giang. Chúng tôi rất mong nhận được những đóng góp bài vở, hình ảnh, tin tức, và những ý kiến xây dựng của quý vị. Quý vị nào muốn nhận thư xin vui lòng cho chúng tôi biết (kèm theo tem nếu phải gởi qua đường bưu điện). Để tránh chuyện đáng tiếc có thể xảy ra, chúng tôi không nhận tiền mặt hay chi phiếu. Mọi liên lạc, xin thư về : Người Rạch Giá, PO Box 109, Bankstown NSW 2200 Australia; hoặc gởi về địa chỉ điện thư (email): nguoig_rg@yahoo.com.au

@ 2004 - 2007 Người Rạch Giá : http://www.geocities.com/nguoig_rg/rachgia.html



HỘI NGỘ THẦY TRÒ LIÊN TRƯỜNG KIÊN GIANG SYDNEY, ÚC CHÂU



Lời Cám Ơn

Đêm đó hai người bạn nói chuyện với nhau, Niall nghe chính hẳn đang mở lời, "Nè Peter, mày có sợ chết không? Mày có sợ những gì sẽ tới không?" Không ai có cách nào để biết rõ những điều đó, nhưng cái phải đến đêm đó là đêm cuối cùng Peter còn hiện hữu trên trái đất.

Peter trả lời thật ra hẳn không sợ gì cả bởi vì hẳn đã bỏ thì giờ ra làm lành với chính mình. Rồi xúc động, Peter nghiêng nhìn Niall và nói, "Tao cuối cùng đã đến chỗ nhận ra rằng những gì người ta nói là sự thật: đời sống không thể lập đi lập lại như tập dợt kịch tuồng. Nó là tất cả những gì mà chúng ta có. Đúng thế. Không có lần thứ hai. Tao đã nhận ra điều này quá trễ, và tao phải đi tìm sự bình an với chuyện này. Nhưng nó không quá trễ đối với mày. Mày không sống cuộc đời mày muốn -- không sống trong đời sống cá nhân, không sống trong công việc làm của mày. Nếu nó không phải là cuộc đời mày muốn sống, thì mày phải làm khác nó đi. Mày phải hứa với tao, mày nợ tao điều này, hãy mang sự nhận thức này của tao mà thực hành đi.

Đó là một câu chuyện thật mà tôi có dịp đọc và nó làm tôi suy nghĩ. Tôi ghi nó xuống để còn có dịp đọc lại. Tôi hỏi ý kiến một vài người bạn về cái đoạn trên. Ai cũng không hiểu tôi muốn nói cái gì? Có người hỏi: bộ anh không vừa lòng với cuộc sống. Ồ, hình như vậy. Nhưng thôi, để tôi nói cái ý của tôi ra chắc dễ hiểu hơn. Trong cuộc sống, con người ta đôi khi vì hoàn cảnh, sinh kế hay một lý do nào khác mà không thể làm được chuyện mình muốn làm. Có người muốn đi làm việc thiện. Có người muốn viết văn làm thơ. Có kẻ muốn làm giàu

nhưng ... cuối cùng rồi cuộc đời vẫn trôi xuôi theo dòng định mệnh nào đó không giống như ý muốn của mình. Cho nên nếu trong cuộc sống mà mình làm được những gì mình thích thì đó là một niềm vui lớn.

Câu chuyện trên gần như chẳng có liên hệ gì với chuyện Hội Ngộ hay Lá thư Người Rạch Giá. Nhưng tôi muốn bắt đầu bài viết này bằng một chuyện ngoài lề để nhìn lại chính mình trong một phút ngắn ngủi nào đó, và để bắt đầu những công việc phải làm trong thời gian tới.

Lá thư Người Rạch Giá tháng rồi có bài "Vòng Vo Thế Sự" của NXD. Trong bài viết đó tác giả đã có mấy lời tâm tình nói về tôi. Tôi không biết nói gì hơn là cảm ơn tấm lòng thương mến của tác giả dành cho mình. Nhưng tôi cũng xin nói thêm ở đây là việc thực hiện lá thư NRG và tổ chức Hội Ngộ Thầy Trò Kiên Giang ở Sydney là một nỗ lực bền bỉ chung của một số đồng người, có thầy cô, có bè bạn, có anh em thân hữu. Nếu phải kể tên ra đây chắc phải dài thòng cả nửa trang giấy, giống như thầy Hân đã kể tên những chữ bắt đầu bằng "ăn" trong một bài viết lảm cẩm của thầy trong một lá thư trước đây. (Hi hi ...) Tóm lại, chúng ta làm được việc gì là nhờ vào tinh thần hợp tác đồng đội và ý muốn làm một việc có ý nghĩa cho đời. Xin ơn trên phù hộ cho tất cả chúng ta thành công.

Bây giờ trở lại công việc Hội Ngộ. Có một số vấn đề chúng tôi muốn đề cập trong tháng này:

Trước hết, chúng tôi xin chia buồn với bạn Diễm Trang về sự mất mát đột ngột của người chị thân yêu vừa mới qua đời ở Rạch Sỏi. Ngoài ra, chúng tôi cũng xin thành kính phân ưu với chị Lâm Kim Loan, và chị Lâm Lệ Liễu khi thân mẫu của hai chị mới mất cách đây vài ngày. Không ai tránh khỏi cái

(Xem tiếp trang 17)

Điện Thoại Nhóm Tổ Chức Hội Ngộ:

Trần Văn Thông Mob: 0402 588 173

Phan Bá Khương Ph: (02) 97236062 Mob: 0422 362 761

Trần Hàng Nguơn: Ph: (03) 93113259 Mob: 0418 549 892

Trần Thanh Liêm: Ph: (02) 96451282 Mob: 0411 460 790

Mọi liên lạc, xin thư về :

Hội Ngộ Thầy Trò Liên Trường Kiên Giang,
PO Box 109, Bankstown NSW 2200 Australia.

Email: hoingokg07@yahoo.com.au

Web: <http://www.hoingokg07.com>

hoặc <http://www.geocities.com/hoingokg07/>

(Tiếp theo trang 16)

chết. Xin thấp nén hương lòng tiễn biệt.

Chúng tôi cũng có nhận được một vài phản ánh là tin Hội Ngộ không đến được với hết mọi thầy trò Kiên Giang, nhất là ở các nước ngoài Úc, chúng tôi xin ghi nhận chuyện đó và sẽ tìm cách phổ biến tin tức sâu rộng hơn. Chúng tôi cũng mong các thầy cô, các anh chị cựu học sinh Kiên Giang, quý vị có i-meo, có điều kiện lên mạng để theo dõi tin tức Hội Ngộ, xin quý vị vui lòng tiếp tay với BTC bằng cách phổ biến những gì có liên quan đến ngày Hội Ngộ cho mọi người cùng biết. Chúng tôi dù có muốn cũng không có cách nào biết hết tất cả (địa chỉ) mọi người. Nếu quý vị biết ai muốn tham dự, xin vui lòng cho chúng tôi biết để chúng tôi có thể liên lạc với các vị đó.

Có một số quý vị chưa thể cho chúng tôi biết chính thức có giữ phòng ở khách sạn Sunnybrook hay không. Chúng tôi rất hiểu, nhất là đối với các vị ở ngoài Úc, việc tham dự Hội Ngộ ở Úc không phải là một việc dễ tính khi nghĩ đến đường xa và chi phí cho một chuyến đi chơi. Tuy nhiên, chúng tôi không thể kéo dài chuyện này vì các khách sạn không cho chúng tôi kéo dài hơn nữa. Thời hạn chốt họ đồng ý là cuối tháng 9 chúng tôi phải cho họ biết dứt khoát. Còn một số quý vị đang nằm trong danh sách chờ đợi (waiting list) để nếu phòng được nhường lại thì chúng tôi sẽ dành phòng đó cho các vị đó. Chúng tôi có book thêm 10 phòng trong một khách sạn khác (4 sao), nhưng giá lên đến 130 Úc kim 1 đêm.

Việc ghi tên tham dự Hội Ngộ cũng không được nhanh chóng như chúng tôi mong muốn. Thời hạn cuối tháng 9 là cái mốc để chúng tôi xét lại những dự định và sẽ cập nhật tùy theo tình hình. Chúng tôi cần biết số người tham dự càng sớm càng tốt, để có thể chuẩn bị phương tiện và một số công việc tổ chức. Xin cảm ơn thầy cô và các vị đã sốt sắng liên

Danh sách các vị tặng quà:

anh Thành Tấn (Campsie Instant Photos)	1 digital camera hiệu Pentax
Excel Jewellers	3 đồng hồ hiệu Anne Klein
Cô Nguyễn thị Bạch Tuyết	1 bình hoa và 1 bàn để phone.
Trương Tấn Bửu	1 lò sưởi điện
Khánh Vân	2 chuỗi ngọc trai (Swarovski crystals & Freshwater Pearls)

lạc với chúng tôi trong thời gian qua.

Ban Âm Thực với sự đồng ý của Nhóm Tổ Chức đã liên hệ và đặt 1 nhóm nấu ăn (catering group) trực tiếp phục vụ quý vị tham dự Hội Ngộ (trong ngày BBQ). **Chúng tôi cũng xin nói rõ thêm ở đây là BBQ chỉ free cho các vị ghi tên tham dự, quý vị mạnh thường quân và con cái của các vị đó. Nếu quý vị có bạn bè muốn tham dự BBQ, xin vui lòng liên lạc trước với BTC để không gặp trở ngại khi đến dự BBQ.** Trở lại vấn đề catering, họ tính giá mỗi khẩu phần ăn là 14 Úc kim (giá discount). Ban Âm Thực sẽ nói rõ hơn việc âm thực trong tháng tới. BAT cũng nhắn lời cảm ơn quý vị đã gọi điện thoại hoặc i-meo hưởng ứng lời kêu gọi ủng hộ, giúp đỡ Ban Âm Thực trong tháng qua. BAT sẽ liên lạc với quý vị sau.

Ban Báo Chí hiện nay cũng đang ráo riết sắp xếp bài vở. Thầy cô và quý vị muốn đóng góp bài xin vui lòng gửi gấp về địa chỉ hộp thư Hội Ngộ.

Một điều rất quan trọng cũng cần phải nói là việc gửi tiền tham dự Hội Ngộ. Chúng tôi sẽ cập nhật danh sách đóng tiền thường xuyên trên trang Hội Ngộ và hàng tháng trên Lá thư Người Rạch Giá để thầy cô và quý vị có thể theo dõi và kiểm chứng lại. Khi quý vị gửi tiền, xin vui lòng xem phần hướng dẫn phía dưới và cho chúng tôi biết để chúng tôi có thể xem lại và xác nhận lại với quý vị.

Công việc sắp tới sẽ rất nhiều và sẽ không tránh được những sơ sót. Kính mong thầy cô, các chú bác, anh chị và các bạn vui lòng bỏ qua cho.

Trân trọng kính chào,

Thanh Liêm

Quý vị nào muốn ủng hộ, xin vui lòng gửi tiền vào trương mục (account) sau đây:

Tên trương mục: **KienGiang Alumni Association Inc.**
Tên ngân hàng: **CBA (Commonwealth Bank of Australia)**
Số chi nhánh ngân hàng (BSB no.): **062421**
Tên chi nhánh ngân hàng: **Westfield Centre - Hurstville NSW 2220**
Số trương mục: **10169511**
Swift Code: **CTBAAU2S (chỉ sử dụng ở ngoài nước Úc)**

Xin quý vị lưu ý là **KienGiang** viết dính liền với nhau và không có dấu. Khi chuyển tiền vào trương mục, trong phần ghi chú, xin ghi rõ **họ tên, và địa chỉ** của quý vị để dễ phân biệt. **Nếu gửi chi phiếu, xin quý vị vui lòng chuyển qua tiền Úc trước khi gửi** (chi phí chuyển sang tiền Úc phải tốn khoảng \$A 10).

TIN TỨC HỘI NGỘ

Sydney, 10 tháng 9 năm 2007

Kính gửi: Thầy Cô và cựu học sinh Kiên Giang

V/v ghi tên tham dự Hội Ngộ Thầy Trò Liên Trường Kiên Giang 07.

Chúng tôi viết thư này nhằm mục đích kính mời thầy cô và quý vị vui lòng điền Phiếu Tham Dự (hoặc dựa theo Phiếu Tham Dự) gửi về BTC Hội Ngộ càng sớm càng tốt. Vì thầy cô và cựu học sinh Kiên Giang đang sống khắp nơi, chúng tôi không có khả năng liên lạc với tất cả mọi người. Nếu thầy cô và quý vị biết ai muốn tham dự ngày Hội Ngộ, nhưng không làm sao có được Phiếu Tham Dự, xin vui lòng giúp chúng tôi in Phiếu ra và gửi cho các vị đó (hoặc cho chúng tôi địa chỉ để liên lạc). Quý vị có thể tìm thấy Phiếu Tham Dự trên trang Hội Ngộ. Chúng tôi cũng xin quý vị vui lòng phổ biến tin tức Hội Ngộ cho người thân quen cùng biết. Xin cảm ơn quý vị trước.

Địa chỉ liên lạc: Hội Ngộ Thầy Trò Kiên Giang,
PO Box 109, Bankstown NSW 2200
Australia.

Email: hoingokg07@yahoo.com.au

Web: <http://www.hoingokg07.com> hoặc
<http://www.geocities.com/hoingokg07/>

Kính chúc sức khỏe và may mắn.

BTC Hội Ngộ 07

Đặc San Hội Ngộ 2007

BBC chúng tôi đã nhận được hình ảnh, bài vở gửi về cho Đặc San Hội Ngộ của:

- cô Hoàng Thị Tố Lang.
- Phan Thu Mai
- Thu Duyên (Khanh chuyển)

Chúng tôi chân thành cảm ơn cô và hai bạn Mai, Duyên.

Ban Báo Chí

Booking Khách Sạn

- **Thầy cô và quý vị booking khách sạn Sunnybrook lưu ý:** chúng ta phải tổng kết lần cuối với Sunnybrook vào cuối tháng 9, xin quý vị vui lòng liên lạc gấp với BTC về việc này. Để tiện việc gửi tiền, quý vị có thể gửi tiền khách sạn chung với tiền tham dự, BTC sẽ giúp đóng tiền khách sạn cho thầy cô và quý vị. **Xin nhớ ghi rõ tên họ của quý vị để phân biệt, tránh nhầm lẫn.**

- BTC sẽ cho quý vị trong danh sách chờ đợi biết tin booking khách sạn vào đầu tháng 10.

Quảng Cáo Ủng Hộ

Chúng tôi có nhận quảng cáo ủng hộ đăng trong Đặc San Hội Ngộ 07, quý vị nào muốn vừa giúp đỡ Hội Ngộ vừa quảng cáo cho thương nghiệp của mình, xin liên lạc với BTC gấp. Xin cảm ơn quý vị trước. Giá biểu ủng hộ:

- 1 trang màu: 1000 Úc kim
- 1 trang trắng đen: 500 Úc kim

BTC Hội Ngộ 07

PHÂN ƯU

Chúng tôi vừa nhận được tin buồn chị của Trịnh Diễm Trang:

Chị Trịnh Thị Mộng Thúy

vừa từ trần tại Rạch Giá, lúc 3 giờ chiều ngày thứ sáu 7 tháng 9 năm 2007

Hưởng thọ 55 tuổi

Chúng tôi thành kính chia buồn cùng gia đình Diễm Trang.
Nguyện cầu hương linh chị Trịnh Thị Mộng Thúy sớm tiêu điều nơi miền cực lạc.

Đồng kính phân ưu

Cô Hàn Thị Lan Khanh, Thầy Nguyễn Văn Trục & cô Tường Vi, Thầy Nguyễn Kim Khải & cô Tuyết, Thầy Trần Thanh Hân, Thầy cô Nguyễn Văn Hà, Trần Thanh Liêm, Trần Thanh Vân, Trần Văn Thông, Trần Hàng Nguơn & Xuân, Phan Bá Khương & Ngọc, Hà Lữ Ly & Mỹ Vân, Dương Thị Bạch Cúc, Trương Tấn Bửu & Hoàng, Lý Ngọc Hiệp, Khuru Thanh Nho & Út, Phó Thị Duyên, Hà Thanh Quang & Hiền, Tăng Đức Sơn & Xuân, Huỳnh Thanh Tùng & Kim Nguyên, Huỳnh Bá Tươi & Ngọc, Nguyễn Loan Phương, Diệp Ngọc Kiều & Thành, Phù Sĩ Sơn & Thu Năm và một số thân hữu.

DANH SÁCH THẦY CÔ & QUÍ VỊ ĐÓNG TIỀN THAM DỰ HỘI NGỘ THẦY TRÒ LIÊN TRƯỜNG KIÊN GIANG 2007

Họ Tên	BBQ (Người)	Du Ngoạn Sydney (Người)	Đêm Hội Ngộ (Người)	Du Ngoạn Canberra (Người)	Số tiền đã đóng (Úc kim)	Nhờ đóng tiền khách sạn (Úc kim)
Thái Thị Bạch Mai	4	4	4	4	540	340
Trần Thị Thanh Tuyền	4	4	4	4	540	
Lê Kim Lan	4	4	4	4	540	340
Lưu Thị Ngọc Thu	2	2	2	2	270	
Thầy Phùng Tuấn Sinh	2	2	2		70	
Dương Cẩm Trân	4	4	4	4	540	850
Hàn Ngọc Minh	2	2	2	2	270	170
Hàng Hoàng Oanh	2	2	2	2	270	170
Hàng Cẩm Nhung	2		2	1	100	
Hàng Minh Châu	1		1	1	50	
Hàng Tố Nga	1		1		50	
Kiều Túy Nga	1	1	1	1	135	
Ngô Thị Út	1	1	1	1	135	
Cô Hàn Thị Lan Khanh	1	1	1	1	85	
Trần Hữu Ái	4	4	4	1	390	595
Đoàn Thu Nga	1	1	1	1	135	
Cô Lưu Kim Yến	2	2	2	2	220	425
Thầy Phan Thanh Sứ	2	2	2	2	300	
Lã Quới Hạnh	2		2	2	200	
Trần Thị Lài	2		2	2	200	
Đỗ Thanh Quang	2	2	2	2	270	510
Cô Phan Lệ Hằng	2	2	2		70	
Thầy Nguyễn Văn Trục	2	2	2	2	170	
Cô Phan Thị Diệu	2	2	2	2	270	
Thầy Nguyễn Kim Khải	2	2	2	2	170	340
Thầy Trần Quang Đại	2	2	2	2	170	
Nguyễn Thị Hoàng Thu	1	1	1	1	135	
Nguyễn Thị Kim Hồng	2	2	2	2	270	
Thầy Trần Thanh Hân	2	2	2	2	270	
Trần Thị Thu	3		3	2	250	
Thầy Đoàn Văn Nam	2	2	2	2	170	
Lê Quang Liêm	2	2	2	2	170	
Thầy Nguyễn Khắc Liệu	3	3	3	3	405	
Khưu Thanh Nho	1	1	1	1	135	255
Nguyễn Loan Phượng	1	1	1	1	135	
Trần Quang Cường	4	4	4	4	540	340
Đỗ Hữu Lộc	3	3	3	3	405	340
Đỗ Văn An	2	2	2	2	270	
Thầy Trương Tấn Vĩnh	2	2	2	2	170	
Võ Văn Nghĩa*	2	2	2	2	270	425
Tăng Đức Sơn	4		4		200	340
Tổng cộng	90	73	90	76		

Ghi chú: Xin quý vị nào đóng tiền rồi nhưng chưa có tên, vui lòng liên lạc với BTC để điều chỉnh lại.

DANH SÁCH ỦNG HỘ HỘI NGỘ THẦY TRÒ 07 (tính đến ngày 22 tháng 9 năm 2007)

Chúng tôi chân thành cảm ơn sự ủng hộ của thầy cô và quý vị cựu học sinh liên trường Kiên Giang cho công việc tổ chức Hội Ngộ Thầy Trò 07. **Ban Tổ Chức HNTTLTKG Úc Châu 2007**

Nguyễn Phú Cường	2000 AUD (đã nhận)	Lê Thị Kiêm Lang	50 AUD (đã nhận)
Hình Thành Phúc (USA)	1000 USD (đã nhận)	Lý Văn Tôn	100 AUD (đã nhận)
Thầy Khải & Cô Tuyết	400 AUD (đã nhận)	Cô Ngô Thị Bửu Thời	100 AUD (đã nhận)
Huỳnh Thanh Tùng	200 AUD (đã nhận)	Huỳnh Thế Nga	200 AUD (đã nhận)
Tăng Đức Sơn	200 AUD (đã nhận)	Thầy Huỳnh Tiên	200 AUD (đã nhận)
Trần Hàng Nguồn	500 AUD (đã nhận)	Trần thị Kim Chi & Dung	150 AUD (đã nhận)
Nguyễn Phú Kiệt	300 AUD (đã nhận)	Lý thị Mỹ Loan	50 AUD (đã nhận)
Phan Thu Mai & Khanh	200 AUD (đã nhận)	Đoàn Hữu Đoàn	200 AUD (đã nhận)
Phan Thị Mỹ Vân	200 AUD (đã nhận)	chị Vương Cẩm	100 AUD (đã nhận)
Huỳnh Bá Tươi	50 AUD (đã nhận)	Nguyễn Long Tuyền & Hạnh	50 AUD (đã nhận)
Chị Dung	50 AUD (đã nhận)	Phan Bá Khương & Ngọc	100 AUD (đã nhận)
Long Trinh	50 AUD (đã nhận)	Lê Thị Bích Đào	100 AUD (đã nhận)
Yên Lộc	200 AUD (đã nhận)	Phan Thị Ngọc Ánh	50 AUD (đã nhận)
Một chs Toronto (CAN)	50 CAD (đã nhận)	Lê Thị Tươi	50 AUD (đã nhận)
Trần Cẩm Tú (USA)	150 AUD (đã nhận)	Nguyễn Thành Triều & Châu	100 AUD (đã nhận)
Hà Hữu Dũng (Germany)	200 AUD (đã nhận)	Huỳnh Thanh Quân	500 AUD (đã nhận)
Dương Thị Bạch Cúc	100 AUD (đã nhận)	Thầy cô Trương Tấn Vinh	100 AUD (đã nhận)
Trần Thanh Liêm	100 AUD (đã nhận)	Phù thị Kiêm Anh	100 USD (đã nhận)
Trịnh Sơn Lượng (USA)	200 USD (đã nhận)	Thầy cô Danh Đức	500 AUD (đã nhận)
Happy Nails (USA)	1000 USD (đã nhận)	Thái thị Bạch Mai	100 AUD (đã nhận)
Nguyễn Văn Minh (CD Video Manufacturing Inc.) (USA)	1000 USD (đã nhận)	Nguyễn Thanh Khiết	100 AUD (đã nhận)
Cô Đinh Thị Hồng Nguyệt (CAN)	100 USD (đã nhận)	Hứa Tường Quý	100 AUD (đã nhận)
Đặng Ngọc Thanh (USA)	200 USD (đã nhận)	Trần Túy Vân	200 AUD (đã nhận)
Vương Ngọc Phụng (CAN)	20 USD (đã nhận)	Huỳnh thị Kim Phượng	50 AUD (đã nhận)
Nguyễn Hồng Liêng & Thủy	200 AUD (đã nhận)	Thầy Trần Quang Đại	50 AUD (đã nhận)
Tô Thị Hồng Việt (USA)	100 USD (đã nhận)	Cô Thầy Lưu Kim Yên	500 AUD (đã nhận)
Quan Đò (USA)	40 USD (đã nhận)	anh chị Mỹ	50 AUD (đã nhận)
Gia đình Tân Kim Sơn	1000 AUD (đã nhận)	Nguyễn Loan Phượng	50 AUD (đã nhận)
Lâm Quốc Thanh (Bánh Mì Ba Lẹ) (USA)	1000 USD	Trần Ngọc Giang (Ken)	100 AUD (đã nhận)
Điều Tuấn Kiệt	1000 AUD (đã nhận)	anh chị Chư & Liêng	50 AUD (đã nhận)
Thầy cô Nguyễn Văn Hà	300 AUD (đã nhận)	Một vị ần danh Âu châu	149.26 AUD (đã nhận)
Thầy Trúc & Cô Tường Vi	400 AUD (đã nhận)	Một vị ần danh Melbourne	400 AUD (đã nhận)
Thầy cô Trịnh Quới Nhon	200 AUD (đã nhận)	Thầy cô Nguyễn Văn Vinh	200 AUD (đã nhận)
Huỳnh Văn Quang (KG Bakery) (USA)	1000 USD	Tăng Phước Tựu & Duôn (Quảng Thuận An RG)	1000 AUD (đã nhận)
Thái Thị Bạch Yến	100 AUD (đã nhận)	Nguyễn Phú Sang	300 AUD (lần 2)
Trần Ngọc Diệp	100 AUD (đã nhận)	Dương thị Thanh Đào	150 AUD (đã nhận)
Cô Nguyễn Bạch Huệ (Sanjose, USA)	250 AUD (đã nhận)	Lâm Trọng Nghĩa	100 AUD (đã nhận)
Thầy Trần Thanh Hân	100 AUD (đã nhận)	Trương Tân Bửu & Hoàng	100 AUD (đã nhận)
Trần Văn Thông	100 AUD (đã nhận)	Hứa Chí Đức	200 AUD (đã nhận)
Đỗ Hữu Lộc & Thu Cúc (LA, USA)	200 USD (đã nhận)	Thúy & Khải	100 AUD (đã nhận)
Lý Ngọc Hiệp	100 AUD (đã nhận)	Nguyễn Văn Bé	50 AUD (đã nhận)
Gia đình Diễm Trang	200 AUD (đã nhận)	Lưu Hòa Xương & Hoà	100 AUD (đã nhận)
Khanh & Trần	100 AUD (đã nhận)	Ngô Hồng Hải	100 AUD (đã nhận)
Lưu Ái Lý	200 AUD (đã nhận)	Phan thị Mỹ Dung	500 AUD (đã nhận)
Thầy Nguyễn Chí Cường (CAN)	200 CAD (đã nhận)	Huỳnh thị Kim Hồng	300 AUD (đã nhận)
Thầy Nguyễn Văn Duyệt (CAN)	200 CAD (đã nhận)	Khưu Thanh Nho & Trần Văn Út	200 AUD (đã nhận)
Ngô Quang Võ (CAN)	200 CAD (đã nhận)	Diệp Ngọc Kiều & Thành	100 AUD (đã nhận)
Lý Tân Thu & Diệu (CAN)	200 CAD (đã nhận)	Trịnh Thị Giàu	50 AUD (đã nhận)
Tùng & Kim Ánh (CAN)	100 CAD (đã nhận)	Nguyễn Thị Thanh Thủy	100 AUD (đã nhận)
Huỳnh Văn Một (CAN)	200 CAD (đã nhận)	Bùi Văn Tâm	200 AUD (đã nhận)
Nguyễn Văn Thanh	100 AUD (đã nhận)	Thầy Vũ Đình Thi	200 AUD (đã nhận)
Bác sĩ Bạch Tấn Phát	500 AUD (đã nhận)	Nhà Thuốc Tây Kiên Giang (59 Phó Điều)	Ông bà Huỳnh Tuấn
Hà Thanh Quang	100 AUD (đã nhận)		500 AUD (đã nhận)
Lê Quan Liêm & Kim Vân (Vương Thừa Thế)	1000 AUD (đã nhận)	Trần Hữu Ái	200 AUD (đã nhận)
Trần Thị Lý	100 AUD (đã nhận)	Hứa Châu (Houston, USA)	241 AUD (đã nhận)
Anh chị Ngôn & Huệ	50 AUD (đã nhận)	Trần Văn Phú (Cali, USA)	100 USD
Phù Sĩ Sơn & Thu Năm	200 AUD (đã nhận)	Phạm Phú Hòa	50 AUD (đã nhận)
Đặng Ngọc Thủy Nga (USA)	200 USD (đã nhận)	Kha Kim Huệ	50 AUD (đã nhận)
Nguyễn Thị Hoàng Thu	50 AUD (đã nhận)	Lâm Kim Loan	200 AUD (đã nhận)
Nguyễn Thiện Tâm (USA)	100 USD	La Tú Phương	150 AUD (đã nhận)
Tạ Thị Xuân Lệ	50 AUD (đã nhận)	Hàng Tố Nga	100 AUD (đã nhận)
Đào Minh Quang	100 USD (đã nhận)	Thầy Phan Thanh Sử	200 AUD (đã nhận)
Nguyễn Phú Sang	200 AUD (đã nhận)	Nguyễn Thị Cúc & Nguyễn Kim Anh (USA)	200 USD
Trần Thanh Minh	50 AUD (đã nhận)	Thầy Nguyễn Hồng Huỳnh	100 USD (đã nhận)
		Kiều Túy Nga	50 AUD (đã nhận)
		Thầy Phùng Tuấn Sinh	50 AUD (đã nhận)
		Quách Gú	100 AUD (đã nhận)